

CÔNG TY CỔ PHẦN IN VÀ BAO BÌ MỸ CHÂU
MÃ CHỨNG KHOÁN: MCP



MỸ CHÂU

Gắn kết tạo giá trị

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

NĂM 2025



NỘI DUNG BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2025

I. THÔNG TIN CHUNG/GENERAL INFORMATION	1
1. Thông tin khái quát/General information	1
2. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh/ <i>Business lines and locations of the business</i> :	3
3. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý / <i>Information about governance model, business organization and managerial apparatus</i>	3
4. Định hướng phát triển / <i>Development orientations</i>	4
5. Các rủi ro/ <i>Risks</i> :	6
II. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM/ OPERATIONS IN THE YEAR	7
1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh / <i>Situation of production and business operations</i>	7
2. Tổ chức và nhân sự / <i>Organization and Human resource</i>	9
3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án / <i>investment activities, project implementation</i>	11
4. Tình hình tài chính / <i>Financial situation</i>	11
5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu / <i>Shareholders structure, change in the owner's equity</i>	13
6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của công ty / <i>Environment-Social-Governance (ESG) Report of the Company</i>	15
III. BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN GIÁM ĐỐC	17
1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh/ <i>Assessment of operating results</i>	17
2. Tình hình tài chính/ <i>Financial Situation</i>	18
3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý / <i>Improvements in organizational structure, policies, and management</i>	18
4. Kế hoạch phát triển trong tương lai / <i>Development plans in future</i>	18
5. Báo cáo đánh giá liên quan đến trách nhiệm về môi trường và xã hội của công ty/ <i>Assessment Report related to environmental and social responsibilities of the Company</i>	20
IV. ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY	20
1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty / <i>Assessments of the Board of Directors on the Company's operation</i>	20
2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Giám đốc công ty / <i>Assessment of Board of Directors on Board of Management s performance</i>	21
3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị / <i>Plans and orientations of the Board of Directors</i>	23
V. QUẢN TRỊ CÔNG TY/CORPORATE GOVERNANCE	25
1. Hội đồng quản trị / <i>Board of Directors</i>	25
2. Ban Kiểm soát/ <i>Board of Supervisors</i>	32
3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và Ban kiểm soát / <i>Transactions, remunerations and benefits of the Board of Directors, Board of Management and Board of Supervisors</i>	36
VI. BÁO CÁO TÀI CHÍNH/ FINANCIAL STATEMENTS	39

Số: 65./2026/BC-MCP
No.: 65.../2026/BC-MCP

Tp. HCM, ngày 20 tháng 4 năm 2026
HCM City, day 20 month 4 year 2026

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2025

ANNUAL REPORT YEAR 2025

Kính gửi: Quý Cổ đông và Nhà đầu tư Công ty Cổ phần In và Bao bì Mỹ Châu

To: *Shareholders and Investors of My Chau Printing and Packaging Corporation*

I. THÔNG TIN CHUNG/GENERAL INFORMATION

1. Thông tin khái quát/General information

- Tên giao dịch: CÔNG TY CỔ PHẦN IN VÀ BAO BÌ MỸ CHÂU

Trading name: MY CHAU PRINTING AND PACKAGING CORPORATION

- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 0301671386, đăng ký lần đầu ngày 05/03/1999, đăng ký thay đổi lần thứ 15 ngày 05/11/2025.

Business Registration Certificate No.: 0301671386, first registered on March 5, 1999, 15th change registered on November 5, 2025.

- Vốn điều lệ/Charter capital: 198.868.710.000 đồng

- Vốn đầu tư của chủ sở hữu/Owner's capital: 198.868.710.000 đồng

- Địa chỉ: 18 Lũy Bán Bích, Phường Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh.

Address: No. 18 Luy Ban Bich, Tan Phu Ward, Ho Chi Minh City.

- Số điện thoại/Telephone: 028 3961 2844 – 028 3961 2734

- Số fax/Fax: 028 3961 2737

- Website: www.mychau.com.vn

- Mã cổ phiếu /Securities code: MCP

- Quá trình hình thành và phát triển/Establishment and development process

- Tiền thân, Công ty là xí nghiệp công quản với tên gọi Xí nghiệp Đồ hộp Mỹ Châu được thành lập từ những năm 1957.

The Company's predecessor was a public enterprise with the name My Chau Canned Food Enterprise, established in 1957.

- Ngày 25/01/1978, chính thức thành lập Nhà máy Đồ hộp Mỹ Châu theo Quyết định số 152/LTTP/CT của Bộ Lương thực Thực phẩm, là một nhà máy chuyên sản xuất đồ hộp trực thuộc Công ty Đồ hộp Miền Nam.

On January 25, 1978, My Chau Canned Food Factory was officially established under Decision No. 152/LTTP/CT of the Ministry of Food and Foodstuffs, a factory specializing in the production of canned food under the Southern Canned Food Company.

- Ngày 09/04/1993, Nhà máy được tái cơ cấu trở thành Nhà máy Thực phẩm Xuất khẩu Mỹ Châu, chuyên xuất khẩu các sản phẩm rau quả đóng hộp.

On April 9, 1993, the Factory was restructured to become My Chau Export Food Factory, specializing in exporting canned fruit and vegetable products.

- Ngày 10/12/1998, cổ phần hóa Nhà máy Thực phẩm Xuất khẩu Mỹ Châu thành công ty cổ phần với tên gọi mới là Công ty Cổ phần In và Bao bì Mỹ Châu, chuyển hướng sang lĩnh vực in và sản xuất bao bì bằng kim loại.

On December 10, 1998, My Chau Export Food Factory was equitized into a joint stock company with the new name My Chau Printing and Packaging Corporation, shifting to the field of printing and manufacturing metal packaging.

- Ngày 05/03/1999, Công ty Cổ phần In và Bao bì Mỹ Châu được cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp lần đầu với mã số doanh nghiệp/mã số thuế là 0301671386.

On March 5, 1999, My Chau Printing and Packaging Corporation was granted its first Business Registration Certificate with business code/tax code 0301671386.

- Ngày 28/12/2006, Công ty Cổ phần In và Bao bì Mỹ Châu bắt đầu niêm yết trên Sở Giao dịch chứng khoán TP.HCM với mã chứng khoán là MCP.

On December 28, 2006, My Chau Printing and Packaging Corporation began listing on the Ho Chi Minh Stock Exchange with the stock code MCP.

Với chiến lược trở thành doanh nghiệp hàng đầu Việt Nam và khu vực trong lĩnh vực in và sản xuất bao bì kim loại, Công ty đã có những bước tiến vững chắc cùng hoạt động đầu tư đồng bộ về vật tư và dây chuyền sản xuất.

With the strategy of becoming the leading enterprise in Vietnam and the region in the field of printing and manufacturing metal packaging, the Company has made steady progress with synchronous investment activities in materials and production lines.

- Quá trình tăng vốn điều lệ:

- Ngày 10/12/1998: Công ty được cổ phần hóa, với vốn điều lệ là 17 tỷ đồng.

December 10, 1998: The company was equitized, with a charter capital of 17 billion VND.

- Tháng 12/2006: Công ty phát hành cổ phiếu lần đầu ra công chúng và tăng vốn điều lệ lên 30 tỷ đồng.

December 10, 1998: The company was equitized, with a charter capital of 17 billion VND

- Tháng 01/2008: Tăng vốn điều lệ lên 49,49 tỷ đồng.

January 2008: Increased charter capital to 49.49 billion VND.

- Tháng 04/2008: Tăng vốn điều lệ lên 52,95 tỷ đồng.

April 2008: Increased charter capital to 52.95 billion VND.

- Tháng 08/2009: Tăng vốn điều lệ lên 81,97 tỷ đồng.

August 2009: Increased charter capital to 81.97 billion VND

- Tháng 12/2010: Tăng vốn điều lệ lên 98,49 tỷ đồng.

December 2010: Increased charter capital to 98.49 billion VND

- Năm 2011: Tăng vốn điều lệ lên 103,39 tỷ đồng.

Year 2011: Increased charter capital to 103.39 billion VND

- Tháng 12/2014: Tăng vốn điều lệ lên 105,46 tỷ đồng.
December 2014: Increased charter capital to 105.46 billion VND.
- Tháng 04/2016: Tăng vốn điều lệ lên 150,71 tỷ đồng.
April 2016: Increased charter capital to 150.71 billion VND.
- Tháng 01/2025, sau đợt phát hành cổ phiếu để trả cổ tức và tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu, Công ty chính thức tăng vốn điều lệ lên 180,81 tỷ đồng.
January 2025, after the issuance of shares to pay dividends and increase equity capital from equity, the Company officially increased its charter capital to 180.81 billion VND.
- Tháng 11/2025 sau đợt phát hành cổ phiếu để trả cổ tức và tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu, Công ty chính thức tăng vốn điều lệ lên 198,86 tỷ đồng.
November 2025, after the issuance of shares to pay dividends and increase equity capital from equity, the Company officially increased its charter capital to 198.86 billion VND

2. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh/ Business lines and locations of the business:

- Ngành nghề kinh doanh/Business lines:

- In và sản xuất bao bì bằng kim loại: Cung cấp bao bì kim loại có in và không in đến khách hàng trong các ngành chế biến đồ hộp (rau quả, thủy hải sản), sữa bột, sơn, dầu nhớt,...

Printing and manufacturing of metal packaging: Providing printed and non-printed metal packaging to customers in the industries of canned food processing (vegetables, fruits, seafood), milk powder, paint, lubricants,...

- Dịch vụ gia công in tráng nắp chai cho các khách hàng trong ngành bia, rượu, nước giải khát,...

Bottle cap printing and coating service for customers in the beer, wine, beverage industry, etc.

- Địa bàn kinh doanh: Khách hàng nội địa trải dài khắp cả nước, hơn 50% bao bì kim loại được xuất khẩu gián tiếp sang các nước Mỹ, Châu Âu, Anh Quốc, Nga, Hàn Quốc, Trung Đông,...

Location of business: Domestic customers are spread across the country, more than 50% of metal packaging is indirectly exported to the USA, Europe, UK, Russia, Korea, Middle East, etc.

3. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý / Information about governance model, business organization and managerial apparatus

- Mô hình quản trị: Công ty tổ chức quản lý và hoạt động theo mô hình bao gồm Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Tổng Giám đốc (Theo Điểm a, Khoản 1, Điều 137 Luật Doanh nghiệp 2020).

- Governance model: The Company is organized to manage and operate according to the model including the General Meeting of Shareholders, the Board of Directors, the Supervisory Board and the General Director (According to Point a, Clause 1, Article 137 of the Law on Enterprises 2020).

- Cơ cấu bộ máy quản lý / Management structure:



- Các công ty con, công ty liên kết/Subsidiaries, associated companies: Không có / None.

4. Định hướng phát triển / Development orientations

a. Các mục tiêu chủ yếu của Công ty / Main objectives of the Company:

- Mục tiêu kinh doanh / Business goals:

TT No.	Chỉ tiêu / Target	Thực hiện 2025 / Implementation in 2025	Kế hoạch năm 2026/ Plan 2026	% KH2026/ TH2025
	SẢN LƯỢNG (sp) <i>Product yield</i>	94,729,791	93,296,046	98%
A	TỔNG DOANH THU / TOTAL REVENUE	431,587	455,336	106%
1	Doanh thu thuần về bán hàng, cung cấp SP/DV <i>Net revenue from sales, provision of products/services</i>	418,085	444,386	106%
2	Doanh thu hoạt động tài chính <i>Financial income</i>	12,857	10,950	85%
3	Thu nhập khác / Other income	645	0	0%
B	TỔNG CHI PHÍ / TOTAL COST	419,726	418,175	99.6%
C	TỔNG LỢI NHUẬN TRƯỚC THUẾ / GROSS PROFIT BEFORE TAX	11,862	37,161	313%
D	Chi phí thuế TNDN hiện hành / Corporate Income Tax - Current	2,608	7,432	285%
E	TỔNG LỢI NHUẬN SAU THUẾ TNDN/ EARNINGS AFTER TAX	9,253	29,729	321%

- Mục tiêu hiệu quả: Kéo giảm 2% chi phí giá vốn hàng bán thông qua tối ưu các chi phí nhân công, kiểm soát hao phí, phế phẩm trong quá trình sản xuất, giá mua nguyên vật liệu đầu vào...

Efficiency target: Reduce cost of goods sold (COGS) by 2%, through optimizing labor costs, controlling production waste and scrap and managing raw material procurement prices.

- Mục tiêu quản trị / *Management objectives:*

- **Kiến tạo hệ thống quản trị cung ứng** thông qua chuẩn hóa quy trình cung ứng, đảm bảo hiệu quả trong công tác lập kế hoạch cung ứng, tổ chức thực hiện và kiểm soát hoạt động cung ứng.

Improve the supply management system through standardizing supply processes, ensuring efficiency in supply planning, implementation, and monitoring of supply activities.

- **Về công tác nhân sự / *About human resources:***

- + Kiến tạo xây dựng hệ thống lương 3P bao gồm chuẩn hóa P1 thông qua đánh giá giá trị công việc và xây dựng thang lương; khảo sát thị trường để xác định mức lương chuẩn cho từng vị trí; xây dựng khung năng lực (cốt lõi, chuyên môn, quản lý); và thiết lập lương P3 gắn với hiệu quả công việc, nhằm nâng cao tính công bằng và hiệu quả hoạt động.

Complete the construction of the 3P salary system, including standardizing P1 through job evaluation and building a salary scale; conducting market surveys to determine the standard salary for each position; developing a competency framework (core, professional, managerial); and setting P3 salaries linked to work performance, in order to enhance fairness and operational efficiency.

- + Hoàn thiện hệ thống chính sách nhân sự, đảm bảo 100% vị trí có mô tả công việc rõ ràng và ban hành đầy đủ chính sách về lương, thưởng, đánh giá hiệu suất.

Improve the system of personnel policies, ensure that 100% of positions have clear job descriptions and fully promulgate policies on salary, bonuses, and performance evaluation.

- + Nâng cao hiệu suất làm việc và xây dựng hệ thống KPI đánh giá hiệu quả công việc, cải thiện mức độ hài lòng của nhân viên và xây dựng chỉ số đánh giá sự hài lòng nhân viên, giữ chân nhân sự có năng lực, chuyên môn tốt với tỷ lệ nghỉ việc không mong muốn dưới 10%.

Improve work performance and build a KPI system to evaluate work efficiency, improve employee satisfaction and build an employee satisfaction index, retain competent and skilled personnel with an unwanted turnover rate below 10%.

- + Tổ chức hiệu quả các chương trình đào tạo, nâng cao nghiệp vụ, kỹ năng, xây dựng và thực hiện tuân thủ quy trình, quy định của Công ty.

Effectively organize training programs, improve professional skills, build and implement compliance with the Company's procedures and regulations.

b. Chiến lược phát triển trung và dài hạn / *Development strategies in medium and long term:*

- Mục tiêu dài hạn về vị thế của Công ty như sau: “Từ năm 2040, Công ty là doanh nghiệp lớn nhất Việt Nam trong ngành bao bì kim loại thiếc về quy mô sản xuất và doanh thu, doanh thu đạt tối thiểu 2.000 tỷ đồng/năm, sở hữu từ 2 nhà máy lớn trở lên với tổng công suất trên 700 triệu sản phẩm/năm. Chiếm trên 30% thị phần Việt Nam. Dẫn đầu ngành về công nghệ sản xuất bao bì kim loại, ứng dụng công nghệ số hóa và tự động hóa trong 90% hoạt động vận hành”.

The long-term goal of the Company's position is as follows: : “From 2040 onward, the Company will be the largest enterprise in Vietnam in the tinplate metal packaging industry in terms of production scale and revenue, achieving a minimum annual revenue of VND 2,000 billion. It will own at least two large factories with a total capacity exceeding 700 million units per year, capturing over 30% of

the Vietnamese market share. The Company will lead the industry in metal packaging manufacturing technology, applying digitalization and automation in 90% of its operations".

- Mục tiêu phát triển của Công ty trong 10 năm tới (từ 2026 đến 2036): “Công ty một trong hai doanh nghiệp lớn nhất Việt Nam trong ngành bao bì kim loại về quy mô sản xuất và doanh thu, doanh thu đạt tối thiểu 1.300 tỷ đồng/năm, sở hữu nhà máy lớn với tổng công suất trên 400 triệu sản phẩm/năm. Chiếm trên 25% thị phần Việt Nam. Nằm trong nhóm dẫn đầu ngành về năng lực và công nghệ sản xuất bao bì kim loại, ứng dụng công nghệ số hóa và tự động hóa trong 70% hoạt động vận hành”.

The Company's development goal in the next 10 years (from 2026 to 2036): "The Company is one of the two largest enterprises in Vietnam in the metal packaging industry in terms of production scale and revenue, with a minimum revenue of VND 1,300 billion/year, owning large factories with a total capacity of over 400 million products/year. Accounting for over 25% of Vietnam's market share. Being in the leading group in the industry in metal packaging technology, applying digitalization and automation technology in 70% of operations".

- Mục tiêu phát triển của Công ty trong 5 năm tới (từ 2026 đến 2031): “Công ty là top 3 doanh nghiệp lớn nhất Việt Nam trong ngành bao bì kim loại thiếc về quy mô sản xuất và doanh thu, doanh thu đạt tối thiểu 800 tỷ đồng/năm, sở hữu nhà máy lớn với tổng công suất trên 250 triệu sản phẩm/năm. Chiếm trên 20% thị phần Việt Nam, dẫn đầu ngành về công nghệ in bao bì hiện đại, bao bì sinh thái, ứng dụng công nghệ số hóa và tự động hóa trong 50% hoạt động vận hành”.

The Company's development goal in the next 5 years (from 2026 to 2031): "The Company is in the top 3 largest enterprises in Vietnam in the tinplate metal packaging industry in terms of production scale and revenue, with a minimum revenue of 800 billion VND/year, owning large factories with a total capacity of over 250 million products/year. Accounting for over 20% of Vietnam's market share, Leading the industry in modern packaging printing technology, ecological packaging, applying digitalization and automation technology in 50% of operations".

c. Các mục tiêu phát triển bền vững (môi trường, xã hội và cộng đồng) và chương trình chính liên quan đến ngắn hạn và trung hạn của Công ty / Corporate objectives with regard to Corporate environment, society and community Sustainability:

- Duy trì chứng nhận hệ thống an toàn thực phẩm theo FSSC 22000 Version 6.0.

Maintain food safety system certification according to FSSC 22000 Version 6.0.

- Liên tục thực hiện các cải tiến trong sản xuất để giảm trọng lượng nguyên liệu sử dụng trên một sản phẩm, nhằm giảm tác động lên môi trường.

Continuously make improvements in manufacturing to reduce the weight of raw materials used in a product, in order to reduce the impact on the environment.

- Thường xuyên thực hiện việc giám sát đánh giá môi trường định kỳ (6 tháng/lần), bảo trì định kỳ hệ thống xử lý khí thải, xử lý nước thải.

Regularly conduct periodic environmental monitoring and assessment (every 6 months), periodically maintain exhaust gas treatment and wastewater treatment systems.

- Chú trọng vào các chính sách lao động nhằm đảm bảo sức khỏe, an toàn và phúc lợi tốt cho người lao động.

Focus on labor policies to ensure health, safety and good welfare for workers.

5. Các rủi ro/Risks:

- **Chi phí nguyên vật liệu biến động / Fluctuating raw material costs**

- Giá thép không ổn định do ảnh hưởng của chuỗi cung ứng và biến động kinh tế.

Steel prices are unstable due to supply chain impacts and economic fluctuations.

- Các xung đột và bất ổn chính trị trong khu vực và trên thế giới có thể tác động đến nguồn cung kim loại.
Regional and global political conflicts and instability can impact metal supplies.
- **Áp lực từ xu hướng bền vững / Pressure from sustainable trends**
 - Ngành bao bì kim loại bị yêu cầu giảm phát thải CO2 và tăng cường tái chế.
The metal packaging industry is required to reduce CO2 emissions and increase recycling.
 - Quy định môi trường nghiêm ngặt hơn tại EU, Mỹ, Nhật Bản yêu cầu nhà sản xuất cải tiến sản phẩm.
Stricter environmental regulations in the EU, US, and Japan require manufacturers to improve their products.
- **Cạnh tranh với bao bì thay thế / Compete with alternative packaging**
 - Nhựa, thủy tinh, giấy carton đang có những cải tiến để giảm trọng lượng, tăng độ bền và tiết kiệm chi phí.
Plastic, glass, and cardboard are being improved to reduce weight, increase durability, and save costs.
 - Một số ngành hàng (đồ uống, thực phẩm), có xu hướng chuyển dần từ bao bì kim loại sang các vật liệu nhẹ hơn.
Some industries (beverages, food) tend to gradually shift from metal packaging to lighter materials.
- **Tăng cường tiêu chuẩn an toàn thực phẩm và đóng gói / Strengthen food safety and packaging standards**
 - Các yêu cầu về lớp phủ, không chứa BPA, và khả năng bảo vệ sản phẩm ngày càng khắt khe hơn.
Requirements for coatings, BPA-free, and product protection are becoming increasingly stringent.
 - Việc tuân thủ các tiêu chuẩn như FDA, EU Regulations làm tăng chi phí sản xuất R&D.
Compliance with standards such as FDA, EU Regulations increases R&D production costs.
- Chi phí nhiên liệu dầu, gas tăng lên do tình hình chiến tranh ở Trung Đông và chiến sự tại Nga-Ukraine.
The cost of oil and gas fuel has increased due to the war situation in the Middle East and conflict in Russia-Ukraine.
- Sự xâm lấn của các sản phẩm lon với giá cạnh tranh từ Trung Quốc.
Encroachment of competitively priced canned products from China.

II. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM/ OPERATIONS IN THE YEAR

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh / Situation of production and business operations

- Năm 2025 Công ty đạt tổng doanh thu thuần 418,085 tỷ đồng, đạt 83% so với kế hoạch đề ra và chỉ bằng 90% so với năm 2024, do ảnh hưởng sự kiện điều tra sữa giả - Sữa kém chất lượng, có thành phần cấm làm ảnh hưởng đến hầu hết ngành sữa bột. Doanh số của các khách hàng sơn cũng giảm. Ngành gia công in tráng nắp chai cũng sụt giảm đơn hàng do sản lượng bia chai ngày càng giảm.
In 2025, the Company achieved total net revenue of VND 418,085 billion, only 83% of the plan and only 90% compared to 2024. This was due to the impact of the investigation into counterfeit and substandard milk products containing prohibited ingredients, which affected most of the powdered milk industry. Sales from paint-sector customers also declined. The cap coating and printing segment for bottle closures likewise experienced a drop in orders due to the decreasing output of bottled beer.
- Lợi nhuận sau thuế đạt 9,253 tỷ đồng tương ứng đạt 33% so với kế hoạch đề ra và chỉ đạt 31% so với năm 2024.

Profit after tax reached 9.253 billion VND, equivalent to 33% of the plan target and only 31% compared to 2024.

TT	Chỉ tiêu / Target	Thực hiện năm 2024/ Implementation in 2024	Kế hoạch năm 2025/ Plan 2025	Thực hiện 2025/ Implementation in 2025	% TH/ KH năm	% TH/ năm trước
	SẢN LƯỢNG (sp) OUTPUT (pcs)	95,290,921	99,969,425	94,729,791	95%	99%
A	TỔNG DOANH THU / TOTAL REVENUE	487,243	512,128	431,587	84%	89%
1	Doanh thu thuần về bán hàng, cung cấp SP/DV <i>Net revenue from sales, provision of products/services</i>	466,606	503,938	418,085	83%	90%
2	Doanh thu hoạt động tài chính <i>Financial income</i>	20,254	8,190	12,857	157%	63%
3	Thu nhập khác / <i>Other income</i>	383	0	645		168%
B	TỔNG CHI PHÍ / TOTAL COST	449,447	477,208	419,726	88%	93%
1	Giá vốn hàng bán / <i>Cost of goods sold</i>	411,072	438,253	376,954	86%	92%
2	Chi phí bán hàng / <i>Selling expenses</i>	14,568	16,621	11,820	71%	81%
3	Chi phí quản lý doanh nghiệp / <i>General & Administration expenses</i>	21,906	20,894	28,804	138%	131%
4	Chi phí tài chính / <i>Financial expenses</i>	1,665	1,440	2,117	147%	127%
5	Chi phí khác / <i>Other expenses</i>	235	0	31		13%
C	TỔNG LỢI NHUẬN TRƯỚC THUẾ / GROSS PROFIT BEFORE TAX	37,796	34,919	11,862	34%	31%
1	LNTT từ hoạt động kinh doanh chính /	19,059	28,170	507	2%	3%

TT	Chỉ tiêu / Target	Thực hiện năm 2024/ Implementation in 2024	Kế hoạch năm 2025/ Plan 2025	Thực hiện 2025/ Implementation in 2025	% TH/ KH năm	% TH/ năm trước
	<i>Profit before tax from main business activities</i>					
2	LNTT từ hoạt động tài chính./ <i>Profit before tax from financial activities</i>	18,589	6,750	10,740	159%	58%
3	LNTT khác / <i>Other profit</i>	148	0	614		415%
D	Chi phí thuế TNDN hiện hành / <i>Corporate Income Tax - Current</i>	7,682	6,984	2,608	37%	34%
E	TỔNG LỢI NHUẬN SAU THUẾ TNDN/ <i>EARNINGS AFTER TAX</i>	30,114	27,935	9,253	33%	31%
6	ROS	6.45%	5.54%	2.21%	39.93%	34.31%
7	ROE	11.47%		3.35%		29.21%
8	ROA	9.46%		2.88%		30.42%

2. Tổ chức và nhân sự / Organization and Human resource

- Danh sách Ban điều hành (Cập nhật đến 31/12/2025):

List of the Board of Management (Updated as of December 31, 2025):

STT No.	Thành viên Ban điều hành Members of Board of Management	Chức vụ Position	Tóm tắt lý lịch và tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết Curriculum vitae and ownership percentage of the Company's voting shares	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm Date of appointment / Date of dismissal	
				Ngày bổ nhiệm Date of appointment	Ngày miễn nhiệm Date of dismissal
I	Tổng Giám đốc / General Director				
1	Ông/Mr. La Hoài Nam	Tổng Giám đốc General Director	- Trình độ chuyên môn: Thạc sĩ Quản trị Kinh doanh (MBA) – Đại học Wales – Anh Quốc; Cử nhân Kinh tế - Đại học Kinh tế TP. HCM.	25/11/2024 November 25, 2024	

2
3
4
B
C
TP

STT No.	Thành viên Ban điều hành Members of Board of Management	Chức vụ Position	Tóm tắt lý lịch và tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết Curriculum vitae and ownership percentage of the Company's voting shares	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm Date of appointment / Date of dismissal	
				Ngày bổ nhiệm Date of appointment	Ngày miễn nhiệm Date of dismissal
			Qualification : Master of Business Administration (MBA) – University of Wales – UK; Bachelor of Economics – Ho Chi Minh City University of Economics (UEH) - Tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết tại thời điểm 31/12/2025: Không có. Ownership percentage of the Company's voting shares as at December 31, 2025: None.		
II Kế toán trưởng / Chief Accountant					
1	Bà/Ms. Dương Trương Thị Hồng Trinh	Phó phòng Tài chính Kế toán kiêm Phụ trách kế toán/ Deputy Manager of Finance - Accounting Department cum Person in charge of Accounting	- Cử nhân Kinh tế - Trường Đại học Kinh tế TP. HCM; Chứng chỉ bồi dưỡng Kế toán trưởng – Trường Đại học Kinh tế TP. HCM; Chứng nhận Giám đốc Tài chính chuyên nghiệp – Trung tâm đào tạo giám đốc tài chính Clevercfo Bachelor of economics-UEH; Chief Accountant Training Certificate - UEH; Professional Chief Financial Officer – Clever CFO Education Center - Tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết tại thời điểm 31/12/2025: Không có. Ownership percentage of the Company's voting shares as at December 31, 2025: None.	05/09/2025 September 5, 2025	
2	Bà/Ms. Đào Thị Mơ	Kế toán trưởng Chief Accountant	- Cử nhân Kinh tế - Trường Đại học Kinh tế TP. HCM; Chứng chỉ bồi dưỡng Kế toán trưởng – Trường Đại học Kinh tế TP. HCM; Chứng nhận	25/03/2025 March 25, 2025	05/09/2025 September 5, 2025

STT No.	Thành viên Ban điều hành Members of Board of Management	Chức vụ Position	Tóm tắt lý lịch và tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết Curriculum vitae and ownership percentage of the Company's voting shares	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm Date of appointment / Date of dismissal	
				Ngày bổ nhiệm Date of appointment	Ngày miễn nhiệm Date of dismissal
			Giám đốc Tài chính – Trường Tài chính Kế toán Pace <i>Bachelor of economics-UEH; Chief Accountant Training Certificate - UEH; Chief Financial Officer – CFO – PACE</i> - Tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết tại thời điểm 31/12/2025: Không có. <i>Ownership percentage of the Company's voting shares as at December 31, 2025: None.</i>		
3	Ông/Mr. Nguyễn Hòa Hiệp	Kế toán trưởng Chief Accountant	- Trình độ chuyên môn: Cử nhân Kế toán – Đại học Kinh tế TP. HCM <i>Qualification: Bachelor of Accounting – University of Economics Ho Chi Minh City.</i> - Tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết tại thời điểm 31/12/2025: Không có. <i>Ownership percentage of the Company's voting shares as at December 31, 2025: None</i>	31/07/2019 July 31, 2019	25/03/2025 March 25, 2025

- Số lượng cán bộ, nhân viên: Số lượng cán bộ, nhân viên của Công ty năm 2025 là 276 người, tăng 4 nhân sự so với năm 2024.
- Number of staffs: The number of officers and employees of the Company in 2025 is 276 people, a increase of 4 person compared to 2024.*

3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án / investment activities, project implementation

- a) Các khoản đầu tư lớn/Major investments: Không có / None.
- b) Các công ty con, công ty liên kết/Subsidiaries, associated companies: Không có / None.

4. Tình hình tài chính / Financial situation

- a) Tình hình tài chính/Financial situation

Chỉ tiêu/ Indicators	Năm/ Year 2024	Năm/ Year 2025	% tăng giảm/ % change
Tổng giá trị tài sản/Total asset	317,695,500,958	325,037,873,175	2.4%
Doanh thu thuần/Net revenue	466,605,824,421	418,085,479,552	-10.4%
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/ Profit from business activities	19,059,071,286	506,335,076	-97.3%
Lợi nhuận khác/Other profits	147,665,864	614,547,825	
Lợi nhuận trước thuế/Profit before tax	37,796,035,365	11,860,912,736	-68.6%
Lợi nhuận sau thuế/Profit after tax	30,114,049,356	9,252,475,608	-69.3%
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức/Payout ratio	84.1%	86.0%	

b) Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu/ Major financial indicators:

Chỉ tiêu/ Indicators	Năm/ Year 2024	Năm/ Year 2025	Ghi chú/ Note
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán/ Solvency ratio + Hệ số thanh toán ngắn hạn/Current ratio: Tài sản ngắn hạn/Nợ ngắn hạn (Short term Asset/Short term debt) + Hệ số thanh toán nhanh/Quick ratio: Tài sản ngắn hạn - Hàng tồn kho Nợ ngắn hạn Short term Asset - Inventories Short term Debt	7,18	6,14	
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn/capital structure Ratio + Hệ số Nợ/Tổng tài sản (Debt/Total assets ratio) + Hệ số Nợ/vốn chủ sở hữu (Debt/Owner's Equity ratio)	0,13 0,15	0,15 0,18	
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động/ Operation capability Ratio + Vòng quay hàng tồn kho/ Inventory turnover: Giá vốn hàng bán/Hàng tồn kho bình quân / (Cost of goods sold/Average inventory) + Vòng quay tổng tài Sản/Total asset turnover: Doanh thu thuần/Tổng tài sản bình quân (Net revenue/ Average Total Assets)	4,79 1,47	5,15 1,30	
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời/ Profitability + Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần (profit after tax/ Net revenue Ratio) + Hệ số Lợi nhuận sau thuế/vốn chủ sở hữu (profit after tax/ total capital Ratio)	0,06 0,11	0,02 0,03	

Chỉ tiêu/ Indicators	Năm/ Year 2024	Năm/ Year 2025	Ghi chú/ Note
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản (profit after tax/ Total assets Ratio)	0,09	0,03	
+ Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần (Profit from business activities/ Net revenue Ratio)	0,08	0,03	

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu / Shareholders structure, change in the owner's equity.

a) Thông tin cổ phiếu/ Stock information:

- Tên cổ phiếu: Cổ phiếu Công ty cổ phần In và Bao bì Mỹ Châu
Stock name: My Chau Printing and Packaging Corporation shares
- Mã chứng khoán: MCP / Stock code: MCP
- Mệnh giá: 10.000 đồng / Face value: 10,000 VND
- Loại cổ phiếu: Cổ phiếu phổ thông / Stock type: Common stock
- Tổng số cổ phiếu đã phát hành: 19.886.871 cổ phiếu. / Total number of issued shares: 19,886,871 shares.
- Số lượng cổ phiếu đang lưu hành: 19.868.149 cổ phiếu. / Number of outstanding shares: 19,868,149 shares.
- Số lượng cổ phiếu quỹ: 18.722 cổ phiếu. / Number of treasury shares: 18,722 shares.

b) Cơ cấu cổ đông/Shareholders structure:

Theo Danh sách cổ đông do Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán (VSDC_ gửi ngày 11/03/2026, cơ cấu cổ đông của Công ty như sau:

According to the List of Shareholders sent by the Vietnam Securities Depository and Clearing Corporation (VSDC) on March 11, 2026, the Company's shareholder structure is as follows:

STT/ No.	Đối tượng/ Subject	Số lượng cổ phiếu/ Number of shares	Tỷ lệ sở hữu / (%) Proportional ownership (%)	Số lượng cổ đông/ Number of shareholders	Cơ cấu cổ đông/ Shareholding structure	
					Tổ chức/ Institution	Cá nhân/ Individual
1	Cổ đông Nhà nước/The State as shareholder	0	0	0	0	0
2	Cổ đông sáng lập/ cổ đông FDI/ Founder/ FDI Shareholder	0	0	0	0	0
	- Trong nước/ Domestic	0	0	0	0	0
	- Nước ngoài/ Foreign	0	0	0	0	0
3	Cổ đông lớn/ Major Shareholders	11,698,427	58.82%	3	1	2
	- Trong nước/Domestic	11,698,427	58.82%	3	1	2
	- Nước ngoài/Foreign	0	0	0	0	0
4	Công đoàn Công ty/Labar Union	4	0,00002%	1	1	0

STT/ No.	Đối tượng/ Subject	Số lượng cổ phiếu/ Number of shares	Tỷ lệ sở hữu / (%) Proportional ownership (%)	Số lượng cổ đồng/ Number of shareholders	Cơ cấu cổ đông/ Shareholding structure	
					Tổ chức/ Institution	Cá nhân/ Individual
	-Trong nước/Domestic	4	0,00002%	1	1	0
	-Nước ngoài/Foreign					
5	Cổ phiếu quỹ/ Treasury shares	18,722	0.09%	1	1	0
6	Cổ đông sở hữu cổ phiếu ưu đãi (nếu có)/ Preferred stocks	0	0	0	0	0
7	Cổ đông khác/ Other shareholders	8,169,722	41.08%	858	20	838
	- Trong nước/ Domestic	8,141,858	40.94%	842	18	824
	- Nước ngoài/Foreign	27,864	0.14%	16	2	14
TỔNG CỘNG/ TOTAL		19,886,871	100%	862	22	840
Trong đó: - Trong nước/Domestic		19,859,007	99.86%	846	20	826
- Nước ngoài/Forein		27,864	0,14%	16	2	14

c) Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu/ *Change in the owner's equity:*

Trong năm 2025, Công ty đã thực hiện 01 đợt phát hành cổ phiếu để trả cổ tức và tăng vốn cổ phần bằng nguồn vốn chủ sở hữu tại cùng một thời điểm:

In 2025, the Company issued 01 shares to pay dividends and increase share capital with equity capital at the same time:

STT No.	Nội dung Contents	Trước khi thay đổi Before change	Thay đổi Change	Sau khi thay đổi After change	Lý do thay đổi Reason for change
1	Vốn điều lệ (VND) Charter capital (VND)	180.810.530.000	18.058.180.000	198.868.710.000	Phát hành cổ phiếu để trả cổ tức <i>Issuing shares to pay dividends</i>
2	Tổng số cổ phiếu Total number of shares	18.081.053	1.805.818	19.886.871	
3	Số lượng cổ phiếu quỹ Number of treasury shares	18.722	0	18.722	
4	Số lượng cổ phiếu có quyền biểu quyết Number of shares with voting rights	18.062.331	1.805.818	19.868.149	

5	Số lượng cổ phiếu khác (nếu có) <i>Others (if any)</i>	0	0	0	
---	--	---	---	---	--

d) Giao dịch cổ phiếu quỹ/ *Transaction of treasury stocks:*

- Số lượng cổ phiếu quỹ: 18.722 cổ phiếu.

Number of treasury shares: 18,722 shares.

- Trong năm 2025, Công ty không thực hiện giao dịch cổ phiếu quỹ

In 2025, the Company didn't conduct treasury stock transactions.

6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của công ty / *Environment-Social-Governance (ESG) Report of the Company*

6.1. Tác động lên môi trường:

- Tổng phát thải khí nhà kính (GHG) trực tiếp và gián tiếp: Hàng năm, tổng phát thải khí nhà kính trực tiếp là 1038gr CO2/km.

Total direct and indirect GHG emission: Annually, total direct greenhouse gas emissions are 1038gr CO2/km

- Công ty chuyển dần sang công nghệ dùng gas sang công nghệ sấy bằng đèn UV để giảm phát thải khí nhà kính.

The company is gradually switching from gas technology to UV drying technology to reduce greenhouse gas emissions.

6.2. Quản lý nguồn nguyên vật liệu/ *Management of raw materials:*

a) Tổng lượng nguyên vật liệu được sử dụng để sản xuất và đóng gói các sản phẩm và dịch vụ chính của tổ chức trong năm/ *The total amount of raw materials used for the manufacture and packaging of the products as well as services of the organization during the year.*

b) Báo cáo tỉ lệ phần trăm nguyên vật liệu được tái chế được sử dụng để sản xuất sản phẩm và dịch vụ chính của tổ chức / *The percentage of materials recycled to produce products and services of the organization.*

Nguồn nguyên liệu chính được sử dụng tại Công ty là thép lá tráng thiếc (ETP) và thép mạ cro (TFS). Đây là 02 loại thép phổ biến để sản xuất bao bì kim loại dùng cho thực phẩm, được nhập khẩu từ Trung Quốc, Hàn Quốc, Nhật Bản và mua từ thị trường Việt Nam. Số lượng phế liệu 100% phối thép thải ra trong quá trình sản xuất được chuyển cho các nhà máy luyện cán thép để tái chế và cho ra đời những sản phẩm khác để phục vụ nhu cầu của thị trường. Nhu cầu về vật liệu hàng năm của Công ty như sau:

The main raw materials used by the Company are tinplate steel (ETP) and chromium-plated steel (TFS). These are two popular types of steel used to produce metal packaging for food, imported from China, Korea, Japan and purchased from the Vietnamese market. 100% of the scrap steel billets discharged during the production process are transferred to steel mills for recycling and to create other products to serve market demand. The Company's annual material needs are as follows:

STT No.	Chủng loại / <i>Generic</i>	Số lượng / <i>Quantity</i>	Nguồn cung cấp / <i>Supply</i>
1	Mực in các loại / <i>All kinds of ink</i>	6.000 kg	Châu Âu – Các nước thuộc ASEAN
2	Vecni thực phẩm các loại / <i>Food varnishes of all kinds</i>	250.000 kg	

3	Thép lá các loại (ETP & TFS) / <i>Steel sheets of all kinds (ETP & TFS)</i>	8.000.000 kg	Nhật, Hàn Quốc, Trung Quốc, Việt Nam
---	--	--------------	---

6.3. Tiêu thụ năng lượng/Energy consumption:

- Nguồn năng lượng chủ yếu Công ty đang sử dụng là điện dùng để vận hành các dây chuyền sản xuất và khí hóa lỏng (LPG) do Tập đoàn TOTAL cung cấp để dùng trong các lò sấy. Công ty có sử dụng dầu DO để vận hành máy phát điện dự phòng và cấp nhiên liệu cho các phương tiện vận chuyển. Hiện nay, Công ty đang sử dụng dầu DO có hàm lượng lưu huỳnh 0,05S, trong tương lai sẽ tiến đến sử dụng dầu DO có hàm lượng lưu huỳnh thấp hơn 0,01S nhằm bảo vệ môi trường và tăng tuổi thọ động cơ.

The main energy sources the Company is using are electricity to operate production lines and liquefied petroleum gas (LPG) supplied by TOTAL Group for use in drying kilns. The Company uses DO oil to operate backup generators and fuel vehicles. Currently, the Company is using DO oil with a sulfur content of 0.05S, and in the future will move towards using DO oil with a sulfur content lower than 0.01S to protect the environment and increase engine life.

- Mức tiêu thụ điện năng năm 2025 là 3.351.631 Kwh.

Electricity consumption in 2025 is 3,351,631 Kwh.

6.4. Tiêu thụ nước: (mức tiêu thụ nước của các hoạt động kinh doanh trong năm)/ Water consumption (water consumption of business activities in the year)

Công ty đang sử dụng nguồn nước thủy cục do Công ty cấp nước TP. Hồ Chí Minh cung cấp. Do đặc thù sản xuất của ngành bao bì kim loại không sử dụng nước trong quá trình sản xuất và bảo quản sản phẩm nên không phát sinh nước thải công nghiệp. Nước thải phát sinh tại Công ty là nước thải sinh hoạt nhu cầu tự nhiên từ người lao động trong công ty. Lượng nước sinh hoạt sử dụng năm 2025 là 11.257 m³.

The company is using water from the Ho Chi Minh City Water Supply Company. Due to the production characteristics of the metal packaging industry, which does not use water during the production and preservation of products, no industrial wastewater is generated. Wastewater generated at the company is domestic wastewater from the natural needs of employees in the company. The amount of domestic water used in 2025 is 11.257 m³.

6.5. Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường/Compliance with the law on environmental protection:

Công ty tuân thủ đầy đủ các tiêu chuẩn về môi trường, ký kết hợp đồng xử lý chất thải sinh hoạt, chất thải nguy hại,... với Công ty môi trường để thu gom và xử lý định kỳ theo quy định, định kỳ Công ty thực hiện các đánh giá kiểm tra chất lượng không khí, quan trắc, khí thải,... báo cáo định kỳ đến cơ quan có thẩm quyền theo quy định.

The Company fully complies with environmental standards, signs contracts for the treatment of domestic waste, hazardous waste, etc. with environmental companies for periodic collection and treatment according to regulations. The Company periodically conducts air quality assessments, monitoring, emissions, etc. and periodically reports to competent authorities according to regulations.

6.6. Chính sách liên quan đến người lao động/Policies related to employees

a) Số lượng lao động, mức lương trung bình đối với người lao động (tính đến ngày 31/12/2024) / Number of employees, average wages of workers.

Lao động năm 2025 là 276, tăng 04 nhân sự so với năm 2024. Chi phí nhân sự bình quân năm 2025 là 15 triệu đồng/tháng.

Labor in 2025 is 276, 4 more than in 2024. Average labor cost in 2025 is 15 million VND/month.

b) Chính sách lao động nhằm đảm bảo sức khỏe, an toàn và phúc lợi của người lao động/Labor policies to ensure health, safety and welfare of workers.

Công ty chú trọng đến các chính sách, chế độ đối với người lao động. Ngoài những chính sách, chế độ theo quy định pháp luật, Công ty còn áp dụng các chính sách khác có lợi cho người lao động như các khoản phụ cấp/trợ cấp ốm đau, hiếu hi, bảo hiểm sức khỏe, khám sức khỏe định kỳ hàng năm,...

The Company focuses on policies and regimes for employees. In addition to policies and regimes according to the law, the Company also applies other policies that benefit employees such as allowances/subsidies for illness, funerals, health insurance, annual health check-ups, etc.

c) Hoạt động đào tạo người lao động/Employee training

Năm 2025, Công ty đã thực hiện các chương trình đào tạo nội bộ về kiểm soát chất lượng từng công đoạn trong sản xuất, kỹ năng trao đổi thông tin, huấn luyện An toàn lao động cho người lao động,... với tổng số giờ đào tạo là 40 giờ/người.

In 2025, the Company has implemented internal training programs on quality control at each stage of production, information exchange skills, labor safety training for workers,... with a total training hours of 40 hours/person..

6.7. Báo cáo liên quan đến trách nhiệm đối với cộng đồng địa phương/ Report on responsibility for local community.

Công ty sản xuất bao bì kim loại dùng trong thực phẩm, cung cấp đến các nhà máy chế biến rau quả, thủy hải sản đóng hộp, các nhà sản xuất trong các lĩnh vực bia, rượu, nước giải khát, sữa, cà phê, bánh kẹo hàng đầu tại Việt Nam. Sản phẩm của Công ty thân thiện với môi trường, không gây ô nhiễm và có thể tái chế 100% sau khi sử dụng.

The company produces metal packaging for food, supplying to fruit and vegetable processing plants, canned seafood, leading manufacturers in the fields of beer, wine, soft drinks, milk, coffee, and confectionery in Vietnam. The company's products are environmentally friendly, non-polluting and 100% recyclable after use.

Trong quá trình hoạt động, vấn đề về môi trường được Công ty chú trọng theo dõi và tuân thủ theo quy định. Việc vận hành các hệ thống xử lý khí thải đã được đưa vào quy trình sản xuất tại các phân xưởng.

During the operation, the Company focuses on monitoring and complying with environmental issues. The operation of exhaust gas treatment systems has been included in the production process at the workshops.

III. BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN GIÁM ĐỐC

REPORTS AND ASSESSMENTS OF THE BOARD OF MANAGEMENT

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh/Assessment of operating results

- Năm 2025 Công ty đạt tổng doanh thu thuần 418,085 tỷ đồng, đạt 83% so với kế hoạch đề ra và chỉ bằng 90% so với năm 2024, do ảnh hưởng sự kiện điều tra sữa giả - Sữa kém chất lượng, có thành phần cấm làm ảnh hưởng đến hầu hết ngành sữa bột. Doanh số của các khách hàng sơn cũng giảm. Ngành gia công in tráng nắp chai cũng sụt giảm đơn hàng do sản lượng bia chai ngày càng giảm

In 2025, the Company achieved total net revenue of VND 418,085 billion, only 83% of the plan and only 90% compared to 2024. This was due to the impact of the investigation into counterfeit and substandard milk products containing prohibited ingredients, which affected most of the powdered milk industry. Sales from paint-sector customers also declined. The cap coating and printing segment for bottle closures likewise experienced a drop in orders due to the decreasing output of bottled beer.

- Lợi nhuận sau thuế đạt 9,253 tỷ đồng tương ứng đạt 33% so với kế hoạch đề ra và chỉ đạt 31% so với năm 2024.

Profit after tax reached 9.253 billion VND, equivalent to 33% of the plan target and only 31% compared to 2024.

2. Tình hình tài chính/*Financial Situation*

a) Tình hình tài sản/*Assets*:

Tổng tài sản năm 2025 là 325,31 tỷ, so với năm 2024 là 317,69 tỷ. Trong đó, vốn góp của chủ sở hữu đã tăng từ 180,81 tỷ lên 198,86 tỷ sau 1 đợt phát hành cổ phiếu để trả cổ tức và tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu.

Total assets in 2025 are 325.31 billion, compared to 317.69 billion in 2024. Of which, the owner's equity has increased from 180.81 billion to 198.86 billion after 1 rounds of issuing shares to pay dividends and increase equity capital from owner's equity.

b) Tình hình nợ phải trả/*Debt Payable*

Hệ số nợ trên vốn chủ sở hữu: Thực hiện năm 2025 là 18% cao hơn 8% so với kế hoạch năm 2025 và tăng 20% so với cùng kỳ năm trước, chỉ số này cho thấy khả năng đàm phán công nợ đầu vào chưa tốt, số nợ trên vốn chủ sở hữu vẫn trong tỷ lệ chấp nhận được.

Debt to equity ratio: Actual in 2025 is 18%, reaching 8% of the 2025 plan and increasing by 20% compared to the same period last year, this index reflects poor negotiation capability for input debts, but the debt-to-equity ratio is still at a manageable level.

3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý / *Improvements in organizational structure, policies, and management.*

- Năm 2025, Công ty thực hiện các chương trình tiết kiệm, kiểm soát chặt chẽ chi phí nguyên vật liệu, chi phí vận chuyển, chi phí vật tư đóng gói, giúp chi phí sản xuất và bán hàng thấp hơn kế hoạch đề ra.

In 2025, the Company will implement savings programs, strictly control raw material costs, transportation costs, and packaging material costs, helping production and sales costs to be lower than planned.

- Việc đào tạo huấn luyện nhân viên nội bộ về an toàn thực phẩm, kiểm soát chất lượng sản phẩm được thực hiện liên tục và vượt mục tiêu kế hoạch đào tạo đề ra.

Internal staff training on food safety and product quality control is carried out continuously and exceeds the training plan's targets.

- Đồng thời, việc thực hiện cắt giảm các chi phí tiêu hao trong sản xuất, giảm nhân công tại các phân xưởng, giúp chi phí nguyên liệu và lương sản xuất /sản phẩm giảm so với năm 2024.

At the same time, implementing cost reductions in production and reducing labor in workshops will help reduce raw material costs and production wages/products compared to 2024.

4. Kế hoạch phát triển trong tương lai / *Development plans in future*

- Nhóm giải pháp, phương án SP/DV:

- Chuyên biệt hóa từng dòng sản phẩm. Không áp dụng một công thức chung, mà mỗi ngành hàng sẽ có một vũ khí cạnh tranh riêng biệt.

Specialize each product line. Rather than applying a one-size-fits-all approach, each segment will have its own distinct competitive advantage.

- Chuyển đổi, ứng dụng nguyên vật liệu mới nhằm tiết giảm chi phí giá thành, khắc phục hạn chế về máy móc thiết bị và đáp ứng các nhu cầu về tiêu chuẩn bao bì mới của EU và Mỹ.

Transition to and adopt new materials to reduce production costs, overcome limitations in machinery and equipment, and meet new packaging standards required by the EU and the US.

- Nhóm giải pháp, phương án phân phối, kinh doanh bán hàng / *Group of solutions, distribution and sales plans:*

- Chuyển đổi phương án, kế hoạch hành động đội ngũ kinh doanh từ trạng thái “Chờ đơn hàng” sang “Săn tìm và kiến tạo nhu cầu”.

Transform the sales team's approach and action plans from a 'waiting for orders' mindset to an 'actively seeking and creating demand' mindset

- Áp dụng mô hình phân phối 3 kênh (*Implement a three-channel distribution model*):
 - Khách hàng chiến lược (*Strategic customers*)
 - Đối tác sản xuất (*Manufacturing partners*)
 - B2B online & xuất khẩu (*B2B online & export channels*)
- Xây dựng phương án chiến lược riêng cho từng ngành hàng, kênh, dòng sản phẩm và khách hàng chiến lược.

Develop separate strategic plans for each industry segment, channel, product line, and strategic customer group.

- Tiếp tục đóng góp cải tiến chính sách bán hàng cho phù hợp với thực tế, diễn biến kinh doanh, thị trường.
- Continue to contribute to improving sales policies to suit reality, business developments, and the market.*

- Nhóm giải pháp, phương án marketing bán hàng và truyền thông phát triển thương hiệu
- Group of solutions, marketing and sales plans and brand development communications*

- Tái định vị hình ảnh MCP là thương hiệu biểu trưng cho Uy tín và Niềm tin Kỹ thuật.

Reposition MCP as a brand symbolizing credibility and technical trust

- Nhóm giải pháp, phương án nhập hàng hóa, thiết bị, nguyên vật liệu đầu vào.

Group of solutions and plans for importing goods, equipment and input materials.

- Chi phí nguyên vật liệu (đặc biệt là thép và mực/vecni) chiếm tỷ trọng lớn trong giá vốn hàng bán trong ngành bao bì kim loại. Do đó, chiến lược Mua hàng cho năm 2026 không chỉ là mua rẻ, mà là Quản trị Chuỗi cung ứng để tạo lợi thế cạnh tranh về giá và đảm bảo nguồn cung cho các dòng sản phẩm mới.

"Raw material costs (especially steel and inks/varnishes) account for a significant proportion of cost of goods sold in the metal packaging industry. Therefore, the procurement strategy for 2026 is not merely about buying at the lowest price, but about supply chain management to create a competitive cost advantage and ensure stable supply for new product lines.

- Tránh phụ thuộc vào một thị trường để giảm rủi ro địa chính trị và biến động giá.

Avoid dependence on a single market in order to reduce geopolitical risks and price volatility.

- Triển khai các phương án cải tiến sản phẩm, ứng dụng nguyên vật liệu mới, tiết giảm nguyên vật liệu.

Implement product improvement plans, apply new materials, and reduce materials.

- Tổ chức công tác quản lý kho vận hành khoa học, đúng quy chuẩn.

Organize warehouse management work scientifically and according to standards.

- Tổ chức hiệu quả các chương trình đào tạo, nâng cao nghiệp vụ, kỹ năng, xây dựng và thực hiện tuân thủ quy trình, quy định của Công ty. Xây dựng các chế độ thu hút và giữ chân nhân sự chất lượng cao, góp phần nâng cao hiệu quả công việc, tăng cường năng lực cạnh tranh và hiệu quả hoạt động của đơn vị.

Effectively organize training programs, improve professional skills, build and implement compliance with the Company's processes and regulations. Develop policies to attract and retain high-quality personnel, contributing to improving work efficiency, enhancing competitiveness and operational efficiency of the unit.

5. Báo cáo đánh giá liên quan đến trách nhiệm về môi trường và xã hội của công ty/Assessment Report related to environmental and social responsibilities of the Company

a. Đánh giá liên quan đến các chỉ tiêu môi trường / Assessment concerning the environmental indicators

Công ty thực hiện các chương trình tiết kiệm điện và nước sử dụng trong sinh hoạt, sản xuất, thay dần các bóng đèn và thiết bị tiêu hao điện sang các thiết bị tiết kiệm điện. Từng bước giảm tiêu hao năng lượng điện, nước, gas, giảm tổng phát thải khí nhà kính.

The company implements programs to save electricity and water used in daily life and production, replacing light bulbs and power-consuming devices with energy-saving devices. Gradually reduce the consumption of electricity, water, gas, and reduce total greenhouse gas emissions.

b. Đánh giá liên quan đến vấn đề người lao động/Assessment concerning the labor issues:

Công ty chú trọng đến các chính sách, chế độ đối với người lao động. Ngoài những chính sách, chế độ theo quy định pháp luật, Công ty còn áp dụng các chính sách khác có lợi cho người lao động như các khoản phụ cấp/trợ cấp ốm đau, hiếu hỉ, bảo hiểm sức khỏe, khám sức khỏe định kỳ hàng năm. Tổ chức các buổi đào tạo nhằm nâng cao tay nghề, khả năng ứng phó với các tình huống, sự cố khẩn cấp cho người lao động.

The Company focuses on policies and regimes for employees. In addition to policies and regimes prescribed by law, the Company also applies other policies that benefit employees such as allowances/subsidies for illness, funerals, health insurance, and annual health check-ups. Organize training sessions to improve skills and the ability to respond to emergency situations and incidents for employees.

c. Đánh giá liên quan đến trách nhiệm của doanh nghiệp đối với cộng đồng địa phương/Assessment concerning the corporate responsibility for the local community

Công ty sản xuất bao bì kim loại dùng trong thực phẩm, cung cấp đến các nhà máy chế biến rau quả, thủy hải sản đóng hộp, các nhà sản xuất trong các lĩnh vực bia, rượu, nước giải khát, sữa, cà phê, bánh kẹo hàng đầu tại Việt Nam. Sản phẩm của Công ty thân thiện với môi trường, không gây ô nhiễm và có thể tái chế 100% sau khi sử dụng.

The company produces metal packaging for food, supplying to fruit and vegetable processing plants, canned seafood, leading manufacturers in the fields of beer, wine, soft drinks, milk, coffee, and confectionery in Vietnam. The company's products are environmentally friendly, non-polluting and 100% recyclable after use.

IV. ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY

ASSESSMENTS OF THE BOARD OF DIRECTORS ON THE COMPANY'S OPERATION

1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty / Assessments of the Board of Directors on the Company's operation.

- Năm 2025 Công ty đạt tổng doanh thu thuần 418,08 tỷ đồng, chỉ đạt 83% so với kế hoạch đề ra và chỉ bằng 90% so với năm 2024. Nguyên nhân ảnh hưởng đến chỉ tiêu doanh thu năm 2025 là do ảnh hưởng từ sự sụt giảm của ngành sữa bột nội địa, ngành bia đóng chai và ngành sơn đóng hộp.

In 2025, the Company achieved total net revenue of VND 418 billion, only 83% of the plan and only 90% compared to 2024. The factors affecting the revenue target for 2025 are due to the impact of the decline in the domestic powdered milk industry, the bottled beer industry, and the canned paint industry.

- Chi phí quản lý doanh nghiệp năm 2025 tăng 6,9 tỷ đồng tương đương tăng 31% so với năm 2024 chủ yếu là do trong năm 2025, Công ty phải trích lập dự phòng nợ phải thu khó đòi và tái cấu trúc nhân sự. Dự phòng trích lập trong năm 2025 là 4,47 tỷ đồng.

Business management expenses in 2025 increased by VND 6.9 billion, equivalent to an increase of 31% compared to 2024, mainly due to the fact that in 2025, the Company had to set aside provisions for

doubtful debts and adjustments in the personnel structure. Provisions set aside in 2025 were VND 4.47 billion.

- Về việc tuân thủ, đảm bảo các tiêu chí về môi trường: Công ty tuân thủ đầy đủ các tiêu chuẩn về môi trường, ký kết hợp đồng xử lý chất thải sinh hoạt, chất thải nguy hại,... với Công ty môi trường để thu gom và xử lý định kỳ theo quy định, định kỳ Công ty thực hiện các đánh giá kiểm tra chất lượng không khí, quan trắc, khí thải,... báo cáo định kỳ đến cơ quan có thẩm quyền theo quy định.

Regarding compliance and ensuring environmental criteria: The Company fully complies with environmental standards, signs contracts for the treatment of domestic waste, hazardous waste, etc. with environmental companies for periodic collection and treatment according to regulations. The Company periodically conducts air quality assessments, monitoring, emissions, etc. and periodically reports to competent authorities according to regulations.

2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Giám đốc công ty / Assessment of Board of Directors on Board of Management's performance

Căn cứ Điều lệ Công ty, Quy chế Nội bộ về Quản trị công ty, Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị của Công ty, trong năm 2025, Hội đồng quản trị đã thực hiện đầy đủ và giám sát hoạt động của Tổng Giám đốc và Ban Điều hành trong việc điều hành sản xuất kinh doanh và triển khai các nghị quyết/quyết định của Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị, cụ thể như sau:

Pursuant to the Company's Charter, the Internal Regulations on Corporate Governance, and the Regulations on the Operation of the Company's Board of Directors, in 2025, the Board of Directors has fully carried out and supervised the activities of the General Director and the Executive Board in managing business operations and implementing the resolutions/decisions of the General Meeting of Shareholders and the Board of Directors, specifically as follows:

- Giám sát việc thực hiện các nghị quyết, kế hoạch sản xuất kinh doanh đã được Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị thông qua.

Supervise the implementation of resolutions and business production plans approved by the General Meeting of Shareholders and the Board of Directors.

- Giám sát các hoạt động điều hành của Tổng Giám đốc để đảm bảo hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty được an toàn, tuân thủ theo đúng pháp luật, Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và Nghị quyết Hội đồng quản trị.

Supervise the operations of the General Director to ensure that the Company's production and business activities are safe and in compliance with the law, the Resolutions of the General Meeting of Shareholders and the Resolutions of the Board of Directors.

- Giám sát, kiểm tra báo cáo tài chính nhằm quản lý chặt chẽ chi phí, phòng ngừa hạn chế rủi ro trong hoạt động sản xuất kinh doanh và đầu tư.

Supervise and check financial reports to strictly manage costs, prevent and limit risks in production, business and investment activities.

- Giám sát việc thực hiện chế độ báo cáo, công bố thông tin định kỳ hoặc bất thường tới Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, Sở Giao dịch Chứng khoán TP. HCM (HOSE) liên quan đến những nội dung bắt buộc phải công bố thông tin, hoàn thành nộp và công bố thông tin đúng thời hạn.

Supervise the implementation of the reporting regime, periodic or irregular information disclosure to the State Securities Commission, Ho Chi Minh Stock Exchange (HOSE) related to the contents required to disclose information, complete submission and disclosure of information on time.

- Giám sát Đại hội đồng cổ đông thường niên được tổ chức ngày 25/04/2025 diễn ra thành công.

Supervise the successful conduct of the Annual General Meeting of Shareholders held on April 25,



2025 to take place successfully.

- Tổ chức các cuộc họp Hội đồng quản trị định kỳ hàng quý và khi có phát sinh công việc thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng quản trị. Hợp với Ban Điều hành và các Trưởng bộ phận hàng tháng.
Organize regular quarterly Board of Directors meetings and when there is work arising under the Board of Directors' decision-making authority. Meet with the Executive Board and Department Heads monthly.
- Hoàn thành việc chi trả cổ tức thông qua phát hành cổ phiếu.
Complete the payment of dividends through the issuance of shares.
- Hoàn thành việc tăng vốn điều lệ Công ty.
Complete the increase of the Company's charter capital.
- Hoàn thành việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty.
Complete the amendments and supplements to the Company's Charter.

Đánh giá chung / General assessment

- Thông qua cơ chế kiểm tra, giám sát bằng báo cáo định kỳ hàng tháng, hàng quý về hoạt động sản xuất kinh doanh, tình hình hoạt động của Công ty và các báo cáo đột xuất khi có yêu cầu, Hội đồng quản trị đánh giá Ban Tổng giám đốc đã thực hiện quyền và nghĩa vụ được giao theo đúng quy định của pháp luật hiện hành, Điều lệ của Công ty, các quy chế nội bộ được ban hành và các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông. Ban Tổng giám đốc chú trọng nâng cao công tác quản lý, quản trị rủi ro, kiểm soát rủi ro và đào tạo nâng cao tay nghề cho cán bộ công nhân viên trong Công ty.

Through the inspection and supervision mechanism by monthly and quarterly periodic reports on production and business activities, the Company's operating situation and ad hoc reports when requested, the Board of Directors assesses that the Board of Directors has exercised its assigned rights and obligations in accordance with current laws, the Company's Charter, the internal regulations issued and the Resolutions of the General Meeting of Shareholders. The Board of Directors focuses on improving management, risk management, risk control and training to improve the skills of officers and employees in the Company.

- Ban Tổng Giám đốc đã cố gắng hoàn thành tốt vai trò của mình thể hiện qua các giải pháp điều hành kịp thời, linh hoạt, phù hợp với chủ trương, định hướng của Hội đồng quản trị. Các chủ trương, chỉ đạo mà Hội đồng quản trị đưa ra cũng được Ban điều hành triển khai đầy đủ, kịp thời và báo cáo chi tiết kết quả thực hiện với tinh thần trách nhiệm cao.

The Board of Directors has tried to fulfill its role well, demonstrated through timely and flexible management solutions, in line with the policies and orientations of the Board of Directors. The policies and directions given by the Board of Directors have also been fully and promptly implemented by the Executive Board, and the implementation results have been reported in detail with a high sense of responsibility.

- Hội đồng quản trị tin tưởng với các giải pháp, kế hoạch hành động chi tiết cụ thể của Ban điều hành trong năm 2025 góp phần gia tăng sự ổn định trong hoạt động sản xuất, tiếp cận được khách hàng mới, ưu tiên tập trung vào khách hàng B2B2C, làm hài lòng các khách hàng hiện hữu và đẩy mạnh phát triển doanh thu, đặc biệt là mở rộng thêm tập khách hàng ở khu vực Miền Bắc và Miền Trung. Ban Tổng Giám đốc cũng cần nhìn nhận lại những tồn tại của hệ thống để sửa đổi, hoàn thiện các quy trình, quy định, kiểm soát tuân thủ tốt hơn trong năm 2026, tập trung hoàn tất kế hoạch chiến lược trung và dài hạn, tìm kiếm các đối tác chiến lược để hợp tác phát triển bền vững.

The Board of Directors believes that the specific and detailed solutions and action plans of the Executive Board in 2025 will contribute to increasing stability in production activities, reaching new customers, prioritizing B2B2C customers, satisfying existing customers and promoting revenue

growth, especially expanding the customer base in the Northern and Central regions. The Board of Directors also needs to review the existing problems of the system to amend and improve processes, regulations, and better control compliance in 2026, focus on completing medium and long-term strategic plans, and seek strategic partners for sustainable development cooperation.

3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị / Plans and orientations of the Board of Directors

a. Mục tiêu định hướng năm 2026 / Target orientation for 2026

- **Nâng cao chất lượng sản phẩm, duy trì và phát triển hệ thống khách hàng** bằng cách liên tục nghiên cứu và phát triển sản phẩm mới, vật liệu mới... nhằm đáp ứng tốt nhu cầu đa dạng của thị trường. Các giải pháp bao bì thiếc sẽ được tối ưu hóa để phù hợp với đặc tính từng loại sản phẩm, đảm bảo cân bằng giữa chất lượng, công năng và hiệu quả chi phí. Đồng thời, Công ty chú trọng xây dựng mối quan hệ hợp tác và đồng hành phát triển tăng trưởng cùng khách hàng, đặc biệt là nhóm khách hàng chiến lược. Mục tiêu kiểm soát tỷ lệ khiếu nại của khách hàng về sản phẩm ≤ 30 lần/năm; nâng tỷ lệ hài lòng trong công tác chăm sóc khách hàng đạt 99% số ca xử lý và rút ngắn thời gian phản hồi khiếu nại/hỗ trợ khách hàng trung bình trong vòng 24h.

Improve product quality, maintain and develop the customer system by continuously researching and developing new products, new materials... to better meet the diverse needs of the market. Tin packaging solutions will be optimized to suit the characteristics of each type of product, ensuring a balance between quality, functionality, and cost-effectiveness. At the same time, the Company focuses on building cooperative relationships and accompanying customers in growth development, especially strategic customer groups. The goal is to control the customer complaint rate about products to ≤ 30 times/year; increase the satisfaction rate in customer care work to 99% of handled cases and reduce the average response time to complaints/customer support to within 24 hours.

- **Kiện toàn hệ thống quản trị cung ứng, sản xuất, định mức, giá thành** bằng các đa dạng hóa nguồn cung thông qua việc bổ sung 2-3 nhà cung cấp cho từng nhóm nguyên vật liệu chủ lực, xây dựng hệ thống nguồn cung dự phòng và phương án thay thế cho toàn bộ nguyên vật liệu nhằm đảm bảo tính ổn định và liên tục của hoạt động sản xuất. Tăng cường quản trị sản xuất theo hướng tối ưu hóa năng suất, giảm hao hụt nguyên vật liệu và nâng cao hiệu quả vận hành; rà soát, chuẩn hóa hệ thống định mức nguyên vật liệu và chi phí theo hướng sát thực tế sản xuất. Đồng thời, hoàn thiện công tác kiểm soát và phân tích giá thành nhằm nâng cao tính minh bạch, hỗ trợ ra quyết định quản trị chi phí hiệu quả, hướng tới mục tiêu giảm khoảng 5% chi phí nguyên vật liệu. Đẩy mạnh chuẩn hóa quy trình và ứng dụng công nghệ trong quản trị nhằm nâng cao hiệu quả tổng thể, chất lượng sản phẩm và năng lực cạnh tranh bền vững của Công ty.

Perfecting the management system of supply, production, norms, and costs by diversifying supply sources through adding 2-3 suppliers for each main material group, establishing a backup supply system, and alternative plans for all materials to ensure the stability and continuity of production activities. Strengthen production management by optimizing productivity, reducing material wastage, and improving operational efficiency; review and standardize the material and cost norms system to closely match actual production. At the same time, enhance cost control and analysis to improve transparency, support effective cost management decision-making, aiming to reduce material costs by about 5%. Promote process standardization and the application of technology in management to improve overall efficiency, product quality, and the company's sustainable competitiveness.

- Về công tác nhân sự / About human resources:

- Kien toan bo may nhan su to chuc theo chuoi gia tri, chuc nang nhien vu, toi uu co cau to chuc, dam bao bo tri nhan su phu hop, tinh gon va hieu qua, voi it nhatt 95% vi tri duoc sắp xếp đúng chức năng và không có vị trí trùng lặp.

Perfecting the organizational personnel apparatus, functions, policies, and human resources to optimize the organizational structure, ensuring appropriate, streamlined, and effective personnel arrangement, with at least 95% of positions assigned to the correct function and no overlapping positions.

- Hoàn thiện hệ thống chính sách nhân sự, đảm bảo 100% vị trí có mô tả công việc rõ ràng và ban hành đầy đủ chính sách về lương, thưởng, đánh giá hiệu suất.

Perfecting the human resource policy system, ensuring 100% of positions have clear job descriptions and issuing full policies on salary, bonus, and performance evaluation.

- Phát triển năng lực nâng cao hiệu suất, hiệu quả làm việc, đảm bảo triển khai tổ chức các chương trình đào tạo theo kế hoạch với tỷ lệ hoàn thành đạt 100% và nâng cao tỷ lệ người lao động đạt tiêu chuẩn chức danh > 90%. Bên cạnh đó, tập trung xây dựng hệ thống KPI đánh giá hiệu quả công việc, cải thiện mức độ hài lòng của nhân viên và tăng cường chính sách giữ chân nhân sự có năng lực, chuyên môn tốt với tỷ lệ nghỉ việc không mong muốn được kiểm soát dưới 10%.

Develop the capacity to improve work performance and efficiency, ensure the implementation of training programs according to the plan with a 100% completion rate, and increase the proportion of employees meeting the job title standards to over 90%. In addition, focus on building a KPI system to evaluate work effectiveness, improve employee satisfaction, and strengthen policies to retain competent and skilled personnel, with the rate of unwanted resignations controlled below 10%.

- Công tác quản trị / Administration:

- Thiết lập, rà soát và chỉnh sửa các quy định, quy trình của Công ty nhằm nâng cao hiệu quả sản xuất và kiểm soát chất lượng. Đồng thời, đảm bảo tuân thủ quy định của pháp luật, Điều lệ công ty.

Establish, review and edit the Company's regulations and procedures to improve production efficiency and quality control. At the same time, ensure compliance with legal regulations and the Company's Charter.

- Đẩy mạnh ứng dụng chuyển đổi số trong quản trị vận hành thông qua việc tích hợp các phân hệ quản lý sản xuất trên nền tảng phần mềm, góp phần nâng cao hiệu quả, tính đồng bộ và tăng cường tuân thủ các quy trình, quy định của Công ty.

Promote the application of digital transformation in operational management by integrating production management modules on a software platform, contributing to improving efficiency, consistency, and strengthening compliance with the Company's processes and regulations.

b. Phương hướng hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2026 / Board of Directors' operating direction in 2026

Trong năm 2026 Hội đồng quản trị thống nhất tập trung những nhiệm vụ trọng tâm như sau:

In 2026, the Board of Directors agreed to focus on the following key tasks:

- Về chiến lược: Nghiên cứu, hoàn chỉnh Kế hoạch chiến lược trung và dài hạn của Công ty trong 2026, đảm bảo linh hoạt và chủ động với tình hình biến động của thị trường trong nước và thế giới

Regarding strategy: Research and finalize the company's medium- and long-term strategic plan in 2026, ensuring flexibility and proactiveness with the fluctuating situation of the domestic and global markets.

- Về định hướng kinh doanh: tập trung xây dựng và triển khai chiến lược kinh doanh theo hướng chủ động, linh hoạt và lấy Chất lượng làm nền tảng kỹ thuật và Khách hàng làm trọng tâm vận hành. Thay vì cạnh tranh đơn thuần về giá với các đối thủ cạnh tranh, MCP định vị mình là "Nhà cung cấp giải pháp bao bì kim loại đáng tin cậy nhất."

Regarding business orientation: Focus on developing and implementing a business strategy in a proactive, flexible manner, taking Quality as the technical foundation and Customers as the operational focus. Instead of merely competing on price with competitors, MCP positions itself as the 'Most reliable metal packaging solution provider.'

- Chuyển đổi tư duy kinh doanh: Từ mô hình thụ động “chờ đơn hàng” sang chủ động “tìm kiếm và kiến tạo nhu cầu”, gia tăng khả năng tiếp cận và phát triển khách hàng mới.

Transform business thinking: From the passive model of 'waiting for orders' to the proactive 'seeking and creating demand', increasing the ability to access and develop new customers.

- Chiến lược theo ngành hàng và khách hàng: Xây dựng chiến lược kinh doanh riêng biệt cho từng ngành hàng, từng dòng sản phẩm và từng nhóm khách hàng trọng điểm, đảm bảo phù hợp với đặc thù thị trường và tối ưu hiệu quả

Industry and customer strategy: Develop a separate business strategy for each industry, each product line, and each key customer group, ensuring it fits market characteristics and optimizes effectiveness.

- Tăng cường năng lực cạnh tranh sản phẩm: Đẩy mạnh chuyên biệt hóa sản phẩm, kết hợp cải tiến kỹ thuật và tối ưu chi phí nhằm nâng cao giá trị gia tăng và khả năng cạnh tranh.

Strengthen product competitiveness: Promote product specialization, combine technical improvements and cost optimization to enhance added value and competitiveness.

- Định vị thương hiệu: Tái định vị MCP là thương hiệu gắn với uy tín, chất lượng và năng lực kỹ thuật, tạo lợi thế trong việc thu hút khách hàng và mở rộng thị trường

Brand positioning: Repositioning MCP as a brand associated with reputation, quality, and technical capability, creating an advantage in attracting customers and expanding the market

- Gắn kết kinh doanh với vận hành: Đảm bảo sự phối hợp chặt chẽ giữa khối kinh doanh với sản xuất, chuỗi cung ứng và logistics nhằm đáp ứng nhanh chóng nhu cầu thị trường.

Linking business with operations: Ensuring close coordination between the business unit and production, supply chain, and logistics to quickly meet market demand

- Về công nghệ: ưu tiên chuyển đổi số để tăng năng suất người lao động.

Regarding technology: prioritize digital transformation to increase worker productivity.

- Về nhân lực: tuyển dụng thêm nhân sự có chuyên môn và kinh nghiệm để nâng cao kiểm soát việc tuân thủ hệ thống và ưu tiên kiểm soát chất lượng sản phẩm.

Regarding human resources: recruit more specialized and experienced personnel to improve system compliance control and prioritize product quality control.

- Về cơ sở vật chất, kỹ thuật: Nghiên cứu địa điểm, qui mô, ... của Dự án nhà máy mới.

Regarding facilities and techniques: Research the location, scale, ... of the new factory project.

V. QUẢN TRỊ CÔNG TY/CORPORATE GOVERNANCE

1. Hội đồng quản trị / Board of Directors

- a) Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị/ *Members and structure of the Board of Directors:*

Stt No.	Thành viên HĐQT/ <i>Board of Directors'</i> <i>members</i>	Chức vụ/ <i>Position</i>	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT/ thành viên độc lập HĐQT <i>The date becoming/ceasing to be the member of the Board of Directors/ Independent member of the Board of Directors</i>	
			Ngày bổ nhiệm <i>Date of appointment</i>	Ngày miễn nhiệm <i>Date of dismissal</i>
1	Ông/Mr. Vũ Trọng Tuấn	Chủ tịch HĐQT <i>Chairman of the Board of Directors</i>	Được bầu làm Thành viên HĐQT kể từ ngày 01/11/2024 và được bổ nhiệm làm Chủ tịch HĐQT kể từ ngày 25/11/2024 <i>Elected as a Member of the Board of Directors from November 1, 2024 and appointed as Chairman of the Board of Directors from November 25, 2024</i>	
2	Bà/Ms. Nguyễn Mai Thanh	Thành viên độc lập HĐQT <i>Independent Member of Board of Directors</i>	25/04/2025 <i>April 25, 2025</i>	
3	Bà/Ms. Phan Đỗ Hạnh	Thành viên HĐQT <i>Member of the Board of Directors</i>	Được bầu làm thành viên HĐQT lần đầu kể từ 20/01/2020 (Trong đó có thời gian được bổ nhiệm làm Chủ tịch HĐQT kể từ ngày 01/11/2024 và miễn nhiệm ngày 25/11/2024) <i>Elected as a member of the Board of Directors for the first time since January 20, 2020 (Including the time of being appointed as Chairman of the Board of Directors since November 1, 2024 and dismissed on November 25, 2024)</i>	

Stt No.	Thành viên HĐQT/ <i>Board of Directors' members</i>	Chức vụ/ <i>Position</i>	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT/ thành viên độc lập HĐQT <i>The date becoming/ceasing to be the member of the Board of Directors/ Independent member of the Board of Directors</i>	
			Ngày bổ nhiệm <i>Date of appointment</i>	Ngày miễn nhiệm <i>Date of dismissal</i>
4	Bà/Ms. Dương Thị Thanh Tâm	Thành viên độc lập HĐQT <i>Independent Member of Board of Directors</i>	28/06/2024 <i>June 28, 2024</i>	25/04/2025 <i>April 25, 2025</i>

b) Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị/*the committees of the Board of Directors*: Không có / None.

c) Hoạt động của Hội đồng quản trị/*Activities of the Board of Directors*:

- **Các cuộc họp HĐQT / *Meetings of the Board of Directors*:**

Trong năm 2025, Hội đồng quản trị đã tổ chức 33 cuộc họp để giải quyết các vấn đề thuộc chức năng, thẩm quyền của Hội đồng quản trị.

In 2025, the Board of Directors held 33 meetings to address issues within the functions and authority of the Board of Directors.

Stt No.	Thành viên HĐQT/ <i>Board of Director' member</i>	Số buổi họp HĐQT tham dự/ <i>Number of meetings attended by Board of Directors</i>	Tỷ lệ tham dự họp/ <i>Attendance rate</i>	Lý do không tham dự họp/ <i>Reasons for absence</i>
1	Ông/Mr. Vũ Trọng Tuấn	33/33	100%	
2	Bà/Ms. Nguyễn Mai Thanh	20/33	60,6%	Bầu bổ sung thay thế kể từ ngày 25/04/2025 <i>Elected as a replacement on April 25, 2025</i>
3	Bà/Ms. Phan Đỗ Hạnh	33/33	100%	
4	Bà/Ms. Dương Thị Thanh Tâm	13/33	39,4%	Miễn nhiệm kể từ ngày 25/04/2025 <i>Dismissed from April 25, 2025</i>

- Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị / *Resolutions/Decisions of the Board of Directors:*

Stt No.	Số Nghị quyết/ Quyết định <i>Resolution/ Decision No.</i>	Ngày <i>Date</i>	Nội dung <i>Content</i>	Tỷ lệ thông qua <i>Approval rate</i>
1	01/2025/NQ- HĐQT	13/02/2025 <i>February 13, 2025</i>	Thông qua đầu tư dũa lò sấy cho chuyển in trắng <i>Approval of investment in I-Beam wicket without rollers for printing and coating lines</i>	100%
2	02/2025/NQ- HĐQT	25/02/2025 <i>February 25, 2025</i>	Thông qua việc chỉ định người đại diện ký kết hợp đồng và các văn bản liên quan đến việc vay vốn của Công ty tại Ngân hàng BIDV - Chi nhánh Tp. Hồ Chí Minh <i>Approval of the appointment of a representative to sign contracts and documents related to the Company's borrowing at BIDV Bank - Ho Chi Minh City Branch</i>	100%
3	03/2025/NQ- HĐQT	28/02/2025 <i>February 28, 2025</i>	Triệu tập cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 <i>Convening the 2025 Annual General Meeting of Shareholders</i>	100%
4	04/2025/QĐ- HĐQT	04/03/2025 <i>March 4, 2025</i>	Thành lập Ban tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2025 <i>Establishing the Organizing Committee of the 2025 Annual General Meeting of Shareholders</i>	100%
5	05/2025/QĐ- HĐQT	04/03/2025 <i>March 4, 2025</i>	Phân công soạn thảo văn kiện ĐHĐCĐ thường niên năm 2025 <i>Assignment of drafting documents for the 2025 Annual General Meeting of Shareholders</i>	100%
6	06/2025/NQ- HĐQT	03/03/2025 <i>March 3, 2025</i>	Bổ nhiệm Trưởng phòng Quản lý Chất lượng <i>Appointment of Head of Quality Management</i>	100%
7	07/2025/NQ- HĐQT	08/03/2025 <i>March 8, 2025</i>	Thông qua việc tổ chức chuyến du lịch, tham quan cho CB-CNV Công ty tại Thủ đô Hà Nội <i>Approval of a company trip for employees to Hanoi Capital</i>	100%
8	08/2025/NQ- HĐQT	24/03/2025 <i>March 24, 2025</i>	Miễn nhiệm và bổ nhiệm vị trí Kế toán trưởng <i>Dismissal and appointment of Chief Accountant position</i>	100%

Stt No.	Số Nghị quyết/ Quyết định <i>Resolution/ Decision No.</i>	Ngày <i>Date</i>	Nội dung <i>Content</i>	Tỷ lệ thông qua <i>Approval rate</i>
9	09/2025/QĐ- HĐQT	25/03/2025 <i>March 25, 2025</i>	Quyết định miễn nhiệm vị trí Kế toán trưởng <i>Decision to dismiss the position of Chief Accountant</i>	100%
10	10/2025/QĐ- HĐQT	25/03/2025 <i>March 25, 2025</i>	Quyết định bổ nhiệm vị trí Kế toán trưởng <i>Decision to appoint the position of Chief Accountant</i>	100%
11	11/2025/NQ- HĐQT	18/04/2025 <i>April 18, 2025</i>	Thông qua giao dịch mua thép nguyên liệu <i>Approval of the purchase of raw steel</i>	100%
12	12/2025/NQ- HĐQT	23/04/2025 <i>April 23, 2025</i>	Thông qua Tài liệu họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2025 <i>Approval of the 2025 Annual General Meeting of Shareholders Documents</i>	100%
13	13/2025/QĐ- HĐQT	24/04/2025 <i>April 24, 2025</i>	Thành lập Ban kiểm tra tư cách Cổ đông tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2025 <i>Establishing a Shareholder Qualification Inspection Committee at the 2025 Annual General Meeting of Shareholders</i>	100%
14	14/2025/NQ- HĐQT	15/05/2025 <i>May 15, 2025</i>	Phân công nhiệm vụ các thành viên HĐQT cho thời gian còn lại của nhiệm kỳ 2022 – 2027 <i>Assigning tasks to members of the Board of Directors for the remaining term of 2022 - 2027</i>	100%
15	15/2025/NQ- HĐQT	23/05/2025 <i>May 23, 2025</i>	Thông qua việc ký kết hợp đồng lao động với Kế toán trưởng <i>Approving the labor contract with the Chief Accountant</i>	100%
16	16/2025/QĐ-MCP	29/05/2025 <i>May 29, 2025</i>	Quyết định thông qua việc chấm dứt hợp đồng lao động và miễn nhiệm Trưởng phòng Kế hoạch – Kho <i>Decision to approve the termination of labor contract and dismissal of the Head of Planning – Warehouse.</i>	100%
17	17/2025/NQ-MCP	09/06/2025 <i>June 9, 2025</i>	Thay đổi nhân sự người được ủy quyền công bố thông tin <i>Change of personnel authorized to disclose information</i>	100%
18	18/2025/NQ- HĐQT	10/06/2025 <i>June 10, 2025</i>	Lựa chọn nhà thầu thực hiện thay tôn và chống dột nhà xưởng	100%

Stt No.	Số Nghị quyết/ Quyết định <i>Resolution/ Decision No.</i>	Ngày <i>Date</i>	Nội dung <i>Content</i>	Tỷ lệ thông qua <i>Approval rate</i>
			Selecting a contractor to replace roofing and waterproof the factory	
19	19/2025/QĐ- HĐQT	18/06/2025 <i>June 18, 2025</i>	Thông qua việc chấm dứt hợp đồng lao động và miễn nhiệm Trưởng phòng Hành chính Nhân sự <i>Approval of the termination of the labor contract and dismissal of the Head of Human Resources & Administration</i>	100%
20	20/2025/QĐ- HĐQT	18/06/2025 <i>June 18, 2025</i>	Quyết định tiếp nhận và bổ nhiệm vị trí Trưởng phòng Hành chính Nhân sự <i>Decision on the recruitment and appointment of Head of Human Resources Administration</i>	100%
21	21/2025/QĐ- HĐQT	19/06/2025 <i>June 19, 2025</i>	Chấm dứt hợp đồng lao động và miễn nhiệm Trưởng phòng Kinh doanh <i>Termination of employment contract and dismissal of Head of Sales</i>	100%
22	22/2025/QĐ- HĐQT	19/06/2025 <i>June 19, 2025</i>	Quyết định bổ nhiệm Quyền Trưởng phòng Kinh doanh <i>Decision to appoint Acting Head of Sales</i>	100%
23	23/2025/NQ- HĐQT	20/06/2025 <i>June 20, 2025</i>	Thông qua phương án cho vay vốn <i>Approval of the loan scheme</i>	100%
24	24/2025/NQ- HĐQT	23/06/2025 <i>June 23, 2025</i>	Thông qua việc triển khai thực hiện phương án phát hành cổ phiếu để trả cổ tức năm 2024 <i>Approval of the implementation of the plan to issue shares to pay dividends in 2024</i>	100%
25	25/2025/NQ- HĐQT	10/07/2025 <i>July 10, 2025</i>	Lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2025 của Công ty cổ phần In và Bao bì Mỹ Châu <i>Selection of the audit firm for the 2025 Financial Statements of My Chau Printing and Packaging Corporation</i>	100%
26	26/2025/NQ- HĐQT	18/07/2025 <i>July 18, 2025</i>	Thông qua ngày đăng ký cuối cùng để thực hiện trả cổ tức năm 2024 bằng cổ phiếu và bằng tiền <i>Approval of the record date for the 2024 dividend payment in cash and shares</i>	100%
27	27/2025/NQ- HĐQT	12/08/2025 <i>August 12, 2025</i>	Thông qua phương án cải tạo hệ thống thoát nước tại Công ty cổ phần In và Bao bì Mỹ Châu	100%

Stt No.	Số Nghị quyết/ Quyết định <i>Resolution/ Decision No.</i>	Ngày <i>Date</i>	Nội dung <i>Content</i>	Tỷ lệ thông qua <i>Approval rate</i>
			<i>Approval of the plan to upgrade the drainage system at My Chau Printing and Packaging Corporation</i>	
28	28/2025/NQ- HĐQT	22/08/2025 <i>August 22, 2025</i>	Tăng vốn điều lệ và sửa đổi Điều lệ Công ty sau khi kết thúc đợt phát hành cổ phiếu để trả cổ tức <i>Increase charter capital and amend the Company Charter upon completion of the share issuance for dividend payment</i>	100%
29	29/2025/QĐ- HĐQT	05/09/2025 <i>September 5, 2025</i>	Quyết định về việc miễn nhiệm Kế toán trưởng <i>Decision on dismissal of Chief Accountant</i>	100%
30	30/2025/QĐ- HĐQT	05/09/2025 <i>September 5, 2025</i>	Quyết định về việc Bổ nhiệm Phó phòng Tài chính - Kế toán kiêm Phụ trách Kế toán <i>Decision on the appointment of Deputy Manager of Finance - Accounting Department cum Person in charge of Accounting</i>	100%
31	31/2025/NQ- HĐQT	25/09/2025 <i>September 25, 2025</i>	Thông qua thay đổi nhân sự Thư ký Hội đồng quản trị, Người Phụ trách quản trị Công ty và Người được Ủy quyền Công bố thông tin tại Công ty cổ phần In và Bao bì Mỹ Châu <i>Approval of personnel changes for the positions of Secretary of the Board of Directors, Person in charge of Corporate Governance, and Authorized Person for Information Disclosure at My Chau Printing and Packaging Corporation</i>	100%
32	31/2025/QĐ- HĐQT	04/12/2025 <i>December 4, 2025</i>	Quyết định Miễn nhiệm và chấm dứt Hợp đồng lao động đối với Trưởng phòng Hành chính nhân sự <i>Decision on the dismissal and termination of the labor contract regarding the HR & Administration Manager</i>	100%
33	32/2025/QĐ- HĐQT	04/12/2025 <i>December 4, 2025</i>	Quyết định Tiếp nhận và bổ nhiệm nhân sự Trưởng phòng Hành chính nhân sự <i>Decision on the recruitment and appointment of the HR & Administration Manager</i>	100%

Năm 2025, HĐQT Công ty Cổ phần In và Bao bì Mỹ Châu đã tổ chức các cuộc họp định kỳ, bất thường nhằm kịp thời thảo luận các vấn đề thuộc thẩm quyền của HĐQT. Những cuộc họp này tập trung vào việc triển khai phương án phát hành cổ phiếu để chi trả cổ tức và tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu, các quyết định bổ nhiệm/miễn nhiệm Người điều hành/ Người quản lý, thông qua chính sách bán hàng và các vấn đề quan trọng khác của Công ty. Tất cả các hoạt động của HĐQT đều tuân thủ quy định của Điều lệ Công ty, Quy chế nội bộ về Quản trị Công ty, Quy chế hoạt động của HĐQT và các quy định pháp luật hiện hành.

In 2025, the Board of Directors of My Chau Printing and Packaging Corporation held regular and extraordinary meetings to promptly discuss issues under the authority of the Board of Directors. These meetings focused on implementing the plan to issue shares to pay dividends and increase equity capital from equity capital, decisions to appoint/remove Executives/Managers, approve sales policies and other important issues of the Company. All activities of the Board of Directors comply with the provisions of the Company Charter, Internal Regulations on Corporate Governance, Regulations on the Board of Directors' operations and current legal regulations.

d) Hoạt động của thành viên độc lập Hội đồng quản trị / *Activities of Independent member of the Board of Directors:*

- Công ty hiện có 01 thành viên độc lập Hội đồng quản trị. Thành viên độc lập Hội đồng quản trị tham gia đầy đủ các cuộc họp của Hội đồng quản trị, cho ý kiến biểu quyết về các vấn đề đưa ra và các kiến nghị để phát triển hoạt động và quản trị Công ty.

The Company currently has 01 independent member of the Board of Directors. The independent member of the Board of Directors fully participates in the meetings of the Board of Directors, gives opinions and votes on issues raised and makes recommendations to develop the Company's operations and governance.

- Theo đánh giá của thành viên độc lập Hội đồng quản trị, Hội đồng quản trị đã thực hiện tốt các quyền và nghĩa vụ theo đúng thẩm quyền và quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty. Hội đồng quản trị đảm bảo hoạt động của Công ty an toàn, hiệu quả, tuân thủ Điều lệ, pháp luật và các quy định nội bộ khác, đối xử bình đẳng với tất cả các cổ đông và tôn trọng lợi ích của người có quyền lợi liên quan đến Công ty.

According to the assessment of the independent members of the Board of Directors, the Board of Directors has properly performed its rights and obligations in accordance with its authority and the provisions of the law and the Company's Charter. The Board of Directors ensures that the Company's operations are safe, effective, in compliance with the Charter, the law and other internal regulations, treats all shareholders equally and respects the interests of those with interests related to the Company.

2. Ban Kiểm soát/ *Board of Supervisors*

a) Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát/*Members and structure of the Board of Supervisors*

- Cơ cấu của Ban Kiểm soát theo quy định tại Điều lệ công ty gồm 3 thành viên. Trong năm 2025, thành viên và số lượng thành viên Ban Kiểm soát không có sự thay đổi.

The structure of the Board of Supervisors as prescribed in the Company Charter consists of 3 members. In 2025, there were no changes in the composition or number of members of the Board of Supervisors.

- Thành viên Ban Kiểm soát trong năm 2025 như sau:

Changes in the Board of Supervisors' members in 2024 are as follows:

TT	Họ và tên	Chức danh	Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
1	Chu Thị Phương Anh	Trưởng ban Head of the supervisory board	01/11/2024 November, 01 2024	

2	Lê Văn Tới	Thành viên <i>Member</i>	28/06/2024 <i>June 28, 2024</i>	
3	Lê Thị Thanh Hằng	Thành viên <i>Member</i>	01/11/2024 <i>November, 01 2024</i>	

b) Hoạt động của Ban kiểm soát/ *Activities of the Board of Supervisors:*

- **Cuộc họp những phiên họp chính thức của Ban Kiểm soát trong năm 2025 như sau:**

The official meetings of the Board of Supervisors in 2025 are as follows:

Phiên họp/ TV tham gia <i>Session/ Participants</i>	Nội dung chính <i>Content</i>
05/01/2025 (3/3 TV)	- Báo cáo công việc Ban Kiểm soát từ 01/11/2024 đến 01/01/2025. <i>Report on the work of the Board of Supervisors from November 1, 2024 to January 1, 2025.</i> - Kế hoạch triển khai hoạt động Ban kiểm soát quý 1/2025: thẩm định báo cáo tài chính của Công ty trước khi công bố thông tin, triển khai chuyên đề về rà soát công tác bán hàng của Công ty. <i>Plan to implement the activities of the Board of Supervisors in the first quarter of 2025: review the Company's financial statements before disclosing information, and implement a special topic on reviewing the Company's sales activities.</i>
01/04/2025 (3/3 TV)	- Báo cáo công việc của Ban Kiểm soát quý 1/2025. <i>Work report of the Board of Supervisors, 1st quarter 2025.</i> - Kế hoạch triển khai chuyên đề kiểm toán toàn diện hiện trạng hoạt động quản trị, quản lý, điều hành sản xuất kinh doanh của Công ty trong quý 2/2025. <i>Plan to implement a comprehensive audit of the current status of the Company's governance, management, and production and business operations in the second quarter of 2025.</i>
10/7/2025 (3/3 TV)	- Thống nhất giữ nguyên kế hoạch hoạt động năm 2025 của Ban Kiểm soát. <i>Agree to maintain the 2025 operating plan of the Board of Supervisors.</i> - Phân công lại nhiệm vụ thành viên Ban kiểm soát. <i>Reassign tasks to members of the Board of Supervisors.</i>
17/07/2025 (3/3 TV)	Đánh giá, đề xuất đơn vị kiểm toán thực hiện soát xét bán niên và kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2025. <i>Evaluate and propose the auditing unit to conduct semi-annual review and audit of the 2025 Financial Statements.</i>

Bên cạnh những phiên họp chính thức nêu trên, Ban Kiểm soát tham gia thẩm định Báo cáo tài chính quý, 6 tháng, năm của Công ty và các vấn đề khi phát sinh khác qua hình thức thư trực tuyến.

In addition to the above official meetings, the Board of Supervisors participates in reviewing the Company's quarterly, 6-month and annual financial reports and other arising issues via online correspondence.

- **Kết quả giám sát đối với Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc và Ban Điều hành:**

Monitoring results for the Board of Directors, General Director and Executive Board:

Trong năm 2025, việc giám sát của Ban kiểm soát đối với Hội đồng quản trị, Ban Điều hành được thực hiện thông qua các hoạt động sau:

In 2025, the Board of Supervisors' supervision of the Board of Directors and the Executive Board will be carried out through the following activities:

- Ban kiểm soát thực hiện việc giám sát định kỳ Hội đồng quản trị thông qua tham dự đầy đủ các cuộc họp Hội đồng quản trị hàng quý và theo yêu cầu. Theo đó, Ban kiểm soát nắm bắt kịp thời tình hình hoạt động kinh doanh, tham gia đóng góp ý kiến với Hội đồng quản trị trong việc thực hiện các mục tiêu được ĐHĐCĐ phê duyệt.

The Supervisory Board periodically supervises the Board of Directors by fully attending the quarterly and requested Board of Directors meetings. Accordingly, the Supervisory Board promptly grasps the business situation and contributes ideas to the Board of Directors in implementing the goals approved by the General Meeting of Shareholders.

- Ban kiểm soát thực hiện việc giám sát định kỳ và thường xuyên Ban Điều hành thông qua việc (i) tham gia các cuộc họp giao ban tháng của Công ty; (ii) xem xét các báo cáo của Tổng Giám đốc tại cuộc họp Hội đồng quản trị và việc triển khai các Nghị quyết của Hội đồng quản trị (iii) xem xét và đánh giá hoạt động kiểm soát nội bộ. Qua đó, Ban kiểm soát đã đóng góp ý kiến để Ban Điều hành xem xét, cân nhắc trong việc hoàn thiện hệ thống quản lý và kiểm soát nội bộ.

The Supervisory Board periodically and regularly supervises the Executive Board by (i) participating in the Company's monthly meetings; (ii) reviewing the General Director's reports at the Board of Directors meetings and the implementation of the Board of Directors' Resolutions; and (iii) reviewing and evaluating internal control activities. Thereby, the Supervisory Board has contributed ideas for the Executive Board to consider and consider in perfecting the internal management and control system.

- Ban kiểm soát cũng thực hiện chức năng thẩm định các báo cáo/số liệu về tình hình tài chính, sản xuất kinh doanh của Công ty tại các cuộc họp Hội đồng quản trị hoặc/và khi có yêu cầu của Hội đồng quản trị.

The Board of Supervisors also performs the function of appraising reports/data on the financial situation and business production of the Company at Board of Directors meetings or/and when requested by the Board of Directors.

Kết luận: Thông qua các cuộc họp tham dự và các tài liệu được cung cấp, xét trên khía cạnh trọng yếu về quy mô hoạt động của Công ty, Ban kiểm soát nhận định:

Conclusion: *Through the meetings attended and the documents provided, considering the material aspects of the Company's scale of operations, the Board of Supervisors determined:*

- Hội đồng quản trị đã tổ chức các cuộc họp định kỳ và đột xuất khi cần thiết theo quy định của Điều lệ Công ty, Quy chế nội bộ về quản trị Công ty, Quy chế tổ chức và hoạt động của Hội đồng quản trị. Hội đồng quản trị đã ban hành các Nghị quyết/Quyết định theo đúng trình tự, đúng thẩm quyền, phù hợp quy định của Pháp luật và Công ty.

The Board of Directors has held regular and extraordinary meetings when necessary in accordance with the provisions of the Company Charter, the Internal Regulations on Corporate Governance, and the Regulations on the Organization and Operation of the Board of Directors. The Board of Directors has issued Resolutions/Decisions in accordance with the correct procedures, within its authority, and in accordance with the provisions of the Law and the Company.

- Ban Tổng giám đốc đã triển khai thực hiện các Nghị quyết/Quyết định của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị theo đúng chức năng và thẩm quyền, phù hợp với quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.

The Board of Directors has implemented the Resolutions/Decisions of the General Meeting of Shareholders and the Board of Directors in accordance with its functions and authority, in accordance with the provisions of the Law and the Company Charter.

- Việc quản trị, điều hành của Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc đã được thực hiện một cách hợp lý và phù hợp với Điều lệ Công ty và các quy định pháp luật hiện hành đối với công ty niêm yết.

The management and operation of the Board of Directors and the General Director have been carried out in a reasonable manner and in accordance with the Company Charter and current legal provisions for listed companies.

- Sự phối hợp giữa Ban Kiểm soát với Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc, cổ đông

Coordination between the Board of Supervisors, the Board of Directors, the General Director and shareholders

- Sự phối hợp hoạt động giữa Ban kiểm soát, Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc đảm bảo nguyên tắc tuân thủ các quy định của pháp luật, quy định nội bộ và vì lợi ích chung của Công ty.

The coordination of activities between the Board of Supervisors, the Board of Directors, and the Board of General Directors ensures compliance with the provisions of law, internal regulations, and for the common interests of the Company.

- Năm 2025, Ban Kiểm soát phối hợp tốt với Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc và các phòng, bộ phận chức năng trong Công ty, cụ thể:

In 2025, the Board of Supervisors coordinated well with the Board of Directors, the Board of General Directors, and functional departments and divisions in the Company, specifically:

- + Ban Kiểm soát được Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc mời tham dự các cuộc họp Hội đồng quản trị, họp giao ban tháng... Ban Kiểm soát đã tham gia ý kiến theo chức năng, nhiệm vụ và có báo cáo gửi tới Hội đồng quản trị. Những kiến nghị của Ban kiểm soát đã được Hội đồng quản trị xem xét, ghi nhận và có ý kiến chỉ đạo Ban Điều hành triển khai thực hiện.

The Board of Supervisors was invited by the Board of Directors and the General Director to attend Board of Directors' meetings, monthly meetings, etc. The Board of Supervisors gave opinions according to its functions and tasks and reported to the Board of Directors. The Board of Supervisors' recommendations were considered, noted, and directed by the Board of Directors to implement.

- + Các tài liệu, tờ trình Hội đồng quản trị, Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị đều được cung cấp cho Ban Kiểm soát cùng thời điểm theo phương thức như đối với thành viên Hội đồng quản trị.

Documents, submissions to the Board of Directors, Resolutions, and Decisions of the Board of Directors were all provided to the Board of Supervisors at the same time in the same manner as for members of the Board of Directors.

- + Tổng Giám đốc/Ban Điều hành cung cấp thông tin liên quan đến hoạt động của Công ty trong quý, năm và các tài liệu khác khi có yêu cầu.

The General Director/Board of Management provides information related to the Company's operations in the quarter, year and other documents upon request.

- Trong năm 2025, Ban kiểm soát không nhận được kiến nghị hoặc yêu cầu kiểm tra của Cổ đông Công ty với hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc và các cán bộ quản lý khác trong Công ty.

In 2025, the Board of Supervisors did not receive any recommendations or requests for inspection from the Company's Shareholders regarding the operations of the Board of Directors, the Board of Management and other management staff in the Company.

3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và Ban kiểm soát / Transactions, remunerations and benefits of the Board of Directors, Board of Management and Board of Supervisors

a) Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích / Salary, rewards, remuneration and benefits;

STT No.	Thành viên / Member	Chức vụ / Position	Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích khác/ Salary, bonus, remuneration, other benefits (Gross)	Ghi chú/ Note
I	Hội đồng quản trị / Board of Directors			
1	Vũ Trọng Tuấn	Chủ tịch HĐQT/ Chairman of the Board of Directors	1.059.351.538	Được bầu làm thành viên HĐQT kể từ ngày 01/11/2024 và được bầu làm Chủ tịch HĐQT kể từ ngày 25/11/2024/ Elected as a member of the Board of Directors from November 1, 2024 and elected as Chairman of the Board of Directors from November 25, 2024
2	Phan Đỗ Hạnh	Thành viên HĐQT/ Member of the Board of Directors	112.500.000	Có thời gian được bầu làm Chủ tịch HĐQT kể từ ngày 01/11/2024 đến ngày 25/11/2024. Has the time to be elected as Chairman of the Board of Directors from November 1, 2024 to November 25, 2024.
3	Nguyễn Mai Thanh	Thành viên độc lập HĐQT Independent Member of Board of Directors	81.923.077	Bổ nhiệm ngày 25/04/2026 Appointed on April 25, 2025
4	Dương Thị Thanh Tâm	Thành viên HĐQT/ Member of the Board of Directors	30.576.923	Miễn nhiệm ngày 25/04/2025 Dismissed on April 25, 2025
	Tổng thù lao HĐQT / Total BOD Remuneration (1)		1.284.351.538	
II	Ban kiểm soát / Board of Supervisors			
1	Chu Thị Phương	Trưởng BKS/ Head	281.745.357	Được bầu kể từ ngày

STT No.	Thành viên / Member	Chức vụ / Position	Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích khác/ Salary, bonus, remuneration, other benefits (Gross)	Ghi chú/ Note
	Anh	of Supervisory Board		01/11/2024/ Elected as of 11/01/2024
2	Lê Văn Tới	Thành viên BKS/ Member of the Board of Supervisors	56.250.000	Được bầu ngày 28/06/2024/ Elected on June 28, 2024
3	Lê Thị Thanh Hằng	Thành viên BKS/ Member of the Board of Supervisors	56.250.000	Được bầu ngày 01/11/2024/ Elected November 1, 2024
	Tổng thù lao BKS/ Total Board of Supervisors Remuneration (2)		394.245.357	
III	Tổng Giám đốc / General Director			
1	La Hoài Nam	Tổng Giám đốc/ General Director	2.011.764.526	Được bổ nhiệm kể từ ngày 25/11/2024/ Appointed from 11/25/2024
	Tổng tiền lương của Tổng Giám đốc / Total salary of General Director (3)		2.011.764.526	
	Tổng cộng / Total (1) + (2) + (3)		3.690.361.421	

b) Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ/Share transactions by internal shareholders:

Stt No.	Người thực hiện giao dịch Transaction executor	Người nội bộ Internal persons	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ Number of shares owned at the beginning of the period		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period		Lý do tăng, giảm Reasons for increasing, decreasing
			Số cổ phiếu Number of shares	Tỷ lệ Percen tage	Số cổ phiếu Number of shares	Tỷ lệ Percentage	
1	Ông/Mr. Vũ Trọng Tuấn	- Tổng Giám đốc (Từ 23/08/2024 đến 25/11/2024)	768.324	4,25%	845.156	4,25%	Nhận 76.832 cổ phiếu phát hành thêm do Công ty

Stt No.	Người thực hiện giao dịch Transaction executor	Người nội bộ Internal persons	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ Number of shares owned at the beginning of the period		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period		Lý do tăng, giảm Reasons for increasing, decreasing
			Số cổ phiếu Number of shares	Tỷ lệ Percen tage	Số cổ phiếu Number of shares	Tỷ lệ Percentage	
		General Director (From August 23, 2024 to November 25, 2024) - Được bầu làm Thành viên HĐQT từ 01/11/2024 và được bổ nhiệm làm Chủ tịch HĐQT từ 25/11/2024. Elected as Board of Directors from November 1, 2024 and appointed as Chairman of the Board of Directors from November 25, 2024.					chi trả cổ tức năm 2024 Receive 76,832 additional shares issued by the Company to pay dividends in 2024
2	Bà/ Phan Hạnh	Mrs. Đỗ - Được bầu làm thành viên HĐQT lần đầu từ ngày 20/01/2020 (trong đó có thời gian được bổ nhiệm Chủ tịch HĐQT từ ngày 01/11/2024 đến ngày 25/11/2024). Elected as a member of the Board of Directors for the	2.529.60 0	13,99 %	2.782.56 0	13,99%	Nhận 252.960 cổ phiếu phát hành thêm do Công ty chi trả cổ tức năm 2024 Receive 252,960 additional shares issued by the Company to pay dividends in 2024

Stt No.	Người thực hiện giao dịch <i>Transaction executor</i>	Người nội bộ <i>Internal persons</i>	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ <i>Number of shares owned at the beginning of the period</i>		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ <i>Number of shares owned at the end of the period</i>		Lý do tăng, giảm <i>Reasons for increasing, decreasing</i>
			Số cổ phiếu <i>Number of shares</i>	Tỷ lệ <i>Percen tage</i>	Số cổ phiếu <i>Number of shares</i>	Tỷ lệ <i>Percentage</i>	
		first time from January 20, 2020 (including the time appointed as Chairman of the Board of Directors from November 1, 2024 to November 25, 2024). - Cổ đông lớn của Công ty. Major shareholder of the Company.					

c) Hợp đồng hoặc giao dịch với người nội bộ/ *Contracts or transactions with internal shareholders*: Không có / *None*.

d) Đánh giá việc thực hiện các quy định về quản trị công ty/*Assessing the Implementation of regulations on corporate governance*:

Năm 2025, MCP tiếp tục chú trọng việc củng cố và nâng cao hiệu quả Quản trị công ty, coi đây là yếu tố then chốt để phát triển bền vững. Công ty duy trì sự minh bạch trong hoạt động, tuân thủ chặt các quy định pháp luật về quản trị công ty.

In 2025, MCP continues to focus on strengthening and improving the effectiveness of Corporate Governance, considering this a key factor for sustainable development. The Company maintains transparency in its operations and strictly complies with legal regulations on corporate governance.

VI. BÁO CÁO TÀI CHÍNH/ *FINANCIAL STATEMENTS*

1. Ý kiến kiểm toán / *Auditor's opinions*

“Theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần In và Bao bì Mỹ Châu tại ngày 31 tháng 12 năm 2025, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.”

"In our opinion, the Financial Statements give a true and fair view, in all material respects, of the financial position of My Chau Printing & Packaging Holdings Company as at 31 December 2025, its operating results and its cash flows for the year then ended in accordance with the Vietnamese Accounting Standards, Vietnamese Corporate Accounting System and the statutory requirements relevant to preparation and presentation of Financial Statements."

2. Báo cáo tài chính được kiểm toán / Audited financial statements

Báo cáo tài chính năm đã được kiểm toán bao gồm / Audited annual financial statements include:

- Bảng cân đối kế toán / Balance sheet;
- Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh / Income statement;
- Báo cáo lưu chuyển tiền tệ / Cash flow statement;
- Bản thuyết minh Báo cáo tài chính theo quy định pháp luật về kế toán và kiểm toán / Financial Statements Explanation.

Báo cáo tài chính năm 2025 được kiểm toán đã được công bố thông tin trên Hệ thống thông tin của Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh (HOSE) và được đăng tải tại Website của Công ty tại địa chỉ www.mychau.com.vn.

The audited financial statements for 2025 have been disclosed on the Information System of the Ho Chi Minh Stock Exchange (HOSE) and posted on the Company's website at www.mychau.com.vn.

Nơi nhận / Recipients:

- Như Kính gửi/ As to;
- Lưu: VT, Thư ký HĐQT.

Archived: Office, Secretary of BOD.

XÁC NHẬN CỦA ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT CỦA CÔNG TY

 CONFIRMATION BY THE COMPANY'S LEGAL REPRESENTATIVE 



LA HOÀI NAM

Công Ty Cổ
Phần In và Bao
Bì Mỹ Châu

Digitally signed by Công Ty Cổ
Phần In và Bao Bì Mỹ Châu
DN: c=VN, st=THÀNH PHỐ HỒ
CHÍ MINH, cn=Công Ty Cổ Phần
In và Bao Bì Mỹ Châu,
0.9.2342.19200300.100.1.1=MST:
0301671386
Date: 2026.04.20 17:14:06 +07'00'